



Vĩnh Long ngày 25.6.2017

Kính Gửi: Quý Cha
Quý Tu sĩ nam nữ
Và tất cả anh chị em Gp. Vĩnh Long

V/v SINH SẢN CÓ TRÁCH NHIỆM

Thưa anh chị em, theo Tông Huấn Niềm Vui của Tình Yêu (*Amoris Laetitia*) và Gợi ý Mục vụ của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam, trong Giáo Phận Vĩnh Long, gợi ý mục vụ lần VII sẽ nói về: Sinh sản có trách nhiệm.

Sau hôn lễ, đôi hôn nhân xây dựng một ngôi nhà gia đình, mà trong đó, đôi hôn nhân trở thành cha thành mẹ và truyền sinh con cái. Bởi vì, có thể nói, tình yêu tự bản chất là dồi dào phong phú, cho nên, người con được sinh ra vừa minh chứng tình yêu của vợ chồng và vừa minh chứng sự phong phú đó. Chính trong cộng đồng của tình yêu như thế mà con người có thể xây dựng một gia đình hạnh phúc.

Tình yêu muốn được chia sẻ. Sinh những người con trên dương thế, thông ban cho chúng sự sống, đó là ước nguyện của tình yêu. Đứa trẻ là một món quà từ Thiên Chúa, đứa bé đó cần phải được chào đón, được yêu thương và được trợ giúp, nghĩa là đứa bé đó cũng cần được chỉ dẫn con đường mà Thiên Chúa muốn đứa bé đó đi trong Giáo Hội. Tông huấn Niềm Vui của Tình Yêu có nhắc đến điểm này: “*Đứa con mới sinh, tặng phẩm Chúa trao phó cho người cha và người mẹ, được đón*

tiếp ngay từ lúc khởi đầu, được tiếp tục bảo vệ trong suốt hành trình cuộc sống trần thế và hướng tới định mệnh cuối cùng là niềm vui sự sống đời đời.” (Amoris Laetitiae 166)

Sinh sản có trách nhiệm là một điểm đáng lưu ý cho các gia đình. Thật vậy, không bao giờ có trong tư tưởng của Thiên Chúa là những đứa con được sinh ra do một cuộc phiêu lưu nhất thời bằng những phương pháp “khoa học” khác nhau. Những đứa con “kém may mắn” được sinh ra trong hoàn cảnh này là những nạn nhân của tính ích kỷ con người: *“Mỗi đứa trẻ tượng hình trong dạ mẹ là thuộc kế hoạch muôn đời của Thiên Chúa Cha và tình yêu vĩnh cửu của Ngài: “Trước khi cho người thành hình trong dạ mẹ, Ta đã biết người; trước khi người lọt lòng mẹ, Ta đã thánh hiến người” (Gr. 1, 5). Mỗi đứa trẻ tự muôn đời đã có một chỗ ở trong trái tim Thiên Chúa, và vào chính lúc nó được thụ thai là lúc giấc mơ vĩnh cửu của Đấng Tạo Hóa trở thành hiện thực....” (Amoris Laetitiae 168).* Cho nên cần có một sự kết hiệp chân thành và bền vững làm chủ đạo cho việc truyền sinh và giáo dục con cái sau này. Và như thế, chúng ta đang hợp tác với tình yêu của Thiên Chúa Đấng Tạo Hóa. *“Hãy sinh sôi nảy nở thật nhiều, cho đầy mặt đất, và thống trị mặt đất” (Stk 1, 28).*

Trên đây là những điểm chính và vấn đề về Bí Tích Hôn Nhân: Sinh sản có trách nhiệm. Cầu xin Chúa ban ơn giúp sức cho tất cả các gia đình Kitô giáo chúng ta sống cuộc sống gia đình đúng luật Chúa và luật Giáo Hội của Chúa qui định, nhờ đó tình yêu gia đình được chắc chắn và bền vững.

+ Phêrô Huỳnh Văn Hai
Giám Mục Gp. Vĩnh Long



Tháng 7/2017

GẶP GỠ VII: CHÚNG MÌNH SẼ SINH CON

Mục đích:

Hiểu giá trị của việc truyền sinh có trách nhiệm và quảng đại, cởi mở trước chương trình của Thiên Chúa. Từ đó, đôi bạn biết quý trọng giá trị con cái và coi trọng các phương pháp điều hòa sinh sản mà Hội thánh Công giáo đề nghị.

Cầu nguyện và lắng nghe Lời Chúa:

Lời dẫn:

Tình yêu phu thê được mời gọi trở nên phong nhiêu, nghĩa là làm sự sống sinh sôi nảy nở dồi dào, qua nhiều cách thức, đặc biệt là truyền sinh cho con cái. Thật vậy, khi cử hành lễ hôn phối, anh chị sẽ xác nhận, với một tình yêu đầy trách nhiệm và quảng đại, sẵn sàng đón nhận con cái mà Chúa muốn trao ban cho anh chị và giáo dục chúng theo đức tin Kitô giáo.

Lời Chúa: trích trong sách Sáng thế

“Thiên Chúa sáng tạo con người theo hình ảnh mình, Thiên Chúa sáng tạo con người theo hình ảnh Thiên Chúa, Thiên Chúa sáng tạo con người có nam có nữ. Thiên Chúa ban phúc lành cho họ, và Thiên Chúa phán với họ: “Hãy sinh sôi nảy nở thật nhiều, cho đầy mặt đất, và thống trị mặt đất. Hãy làm bá chủ cá biển, chim trời, và mọi giống vật bò trên mặt đất.”

Con người ăn ở với Evà, vợ mình. Bà thụ thai và sinh ra Cain. Bà nói: “Nhờ Đức Chúa, tôi đã được một người.” (St 1,27-28. 4,1).

Linh mục: Lạy Thiên Chúa toàn năng hằng hữu,

Chúa đã ban cho cộng đoàn hôn ước này luật tình yêu dịu ngọt và dây liên kết bất khả phân ly bình an, để các đôi vợ chồng qua kết hợp khiết tịnh và phong nhiêu họ làm sinh sôi nảy nở những người con cái Chúa.

Tất cả: Đây con cái là hồng ân của Chúa, con mình sinh hạ là phần thưởng Chúa ban. Bầy con sinh hạ thời son trẻ tựa nắm tên người dững sĩ cầm tay (Tv 127, 3-4)

Linh mục: Chúa đã hoạch định chương trình kỳ diệu của Chúa để các tạo vật bé bỏng sinh ra làm vui thỏa gia đình phàm nhân, và để chúng được tái sinh trong Chúa Kitô xây dựng nên Hội thánh Chúa.

Tất cả: Đây con cái là hồng ân của Chúa, con mình sinh hạ là phần thưởng Chúa ban. Bầy con sinh hạ thời son trẻ tựa nắm tên người dững sĩ cầm tay.

Câu hỏi giúp suy tư:

- Tại sao Hội thánh tiếp tục khẳng định lại sự tất yếu của việc truyền sinh? Những điều Hội thánh dạy về việc này có lỗi thời không?
- Khoái cảm và việc sinh sản có tương quan thế nào trong đời sống tình cảm và tình dục của đôi bạn?
- Chúng ta có ý kiến như thế nào về các phương pháp tự nhiên?

Suy tư:

Tình yêu phu thê và sự phong nhiêu

Trước những chọn lựa về sinh sản chúng ta thường thấy có hai thái độ đối nghịch: hoặc sợ sinh con vì những khó khăn thực tế khác nhau (như đình hoãn sinh con đầu lòng vì phải lo “giải quyết cho ổn thỏa những việc khác trước đã”; qua những hành động ngừa thai hoặc phá thai..., tất cả cho thấy một cái nhìn hời hợt, ích kỷ và sai lầm về sự sống), hoặc khao khát có con bằng mọi giá (bởi một viễn ảnh mới ngày nay được mở ra nhờ khoa học và kỹ thuật). Ẩn bên dưới thái độ đó thường là cái nhìn xem sinh sản như một sự kiện kỹ thuật: sinh sản giống như việc ta tạo ra một sản phẩm mới.

Trong cả hai trường hợp người ta có khuynh hướng tách biệt tình yêu ra khỏi sinh sản, tách biệt khía cạnh kết hợp yêu thương ra khỏi việc truyền sinh. Những vấn đề về truyền sinh được giản lược lại chỉ còn là: “làm sao để tránh có con?” “làm thế nào để có thể kiểm soát được việc sinh sản?”. Để hiểu chúng ta cần quay lại tìm hiểu một vài khía cạnh của mối tương quan phải có giữa tình yêu vợ chồng và sự phong nhiêu. Trong viễn tượng Kitô giáo phong nhiêu là đặc tính cốt yếu của tình yêu phu thê. Con cái không phải chỉ là một tình yêu trương nở ra bên ngoài, nhưng là hoa trái của tình yêu này, bởi lẽ khuynh hướng sinh hạ sự sống mới thuộc về bản tính của mối quan hệ nam-nữ. Một tình yêu phu thê mà không khát khao “được nhập thân” ở trong đứa con mình sinh hạ thì tình yêu đó không chân thực. Như thế, con cái chính là ngân hàng chứng thực cho tình yêu vợ chồng. “Bi kịch” của hiếm muộn không xóa bỏ giá trị của tình yêu vợ chồng bởi lẽ phong nhiêu không chỉ hệ tại ở khả năng sinh sản về mặt sinh học, nhưng nhất là

bởi khả năng trao ban sự sống và vì thế còn bởi việc nhận con nuôi hay nhận ủy thác nuôi dưỡng một sinh linh chào đời.

Ý nghĩa của sự sinh thành con người

“Mỗi sự sống mới cho phép chúng ta khám phá chiều kích vô vị lợi nhất của tình yêu, một tình yêu khiến chúng ta không bao giờ hết thán phục [...] Đứa con mới sinh, tặng phẩm Chúa trao phó cho người cha và người mẹ, được đón tiếp ngay từ lúc khởi đầu, được tiếp tục bảo vệ trong suốt hành trình cuộc sống trần thế và hướng tới định mệnh cuối cùng là niềm vui sự sống đời đời. Bằng cái nhìn thanh thản hướng đến sự hoàn tất chung cuộc của một nhân vị, cha mẹ sẽ ý thức hơn về tặng phẩm sự sống quý giá được giao phó cho họ: quả thật, Thiên Chúa nhượng ban cho họ việc đặt tên con, tên mà Ngài sẽ gọi từng đứa con của Ngài mãi mãi” (Amoris laetitia, 166)

Sinh con không chỉ là một sự kiện thuần túy sinh học. Sinh hạ là một cuộc đầu tư, thẩm thấu, đảm nhận lấy và biến đổi toàn thể con người của ta. Kinh nghiệm này đồng thời vừa có tính sinh học, vừa thuộc tình cảm, và thiêng liêng và do đó nó hội nhập toàn thể con người của ta liên lụy vào đó. Nó nảy sinh từ tình yêu, lớn lên và biểu lộ ra trong tình yêu. Bởi thế, đứa con có thể được sinh hạ một cách thực sự phù hợp với nhân tính chỉ “bởi tình yêu” và “trong tình yêu” qua hành vi vợ chồng. Vì là một hành vi nhân linh sâu xa gắn kết với toàn thể con người, gồm cả về mặt tôn giáo, nên việc sinh một con người là cộng tác với tình yêu Thiên Chúa, Đấng Tạo Dựng và là Cha. Chọn lựa này đưa ta vào công trình sáng tạo của Thiên Chúa và như thế đôi vợ chồng trở nên là thừa tác viên và người phục vụ trong hân hoan chương trình của Thiên Chúa.

Cũng trong viễn tượng đó việc sinh hạ con người là một hành vi của tự do và tin tưởng vào sự sống và việc đón nhận con cái vô điều kiện là cách thức trao ban và tìm lại được sự sống. Sinh hạ là bắt đầu và cũng là bước vào mối quan hệ với một sự tự do mới: con cái không phải là tài sản của cha mẹ nhưng chúng được trao ban cho cha mẹ. Theo nghĩa đó, sinh hạ là đón nhận một tặng phẩm, vì đứa con là một thực thể còn lớn lao hơn sự trao hiến của hai vợ chồng.

Con cái là ơn huệ của Chúa ban và hành vi giáo dục đầu tiên là có thể nhận ra con mình là ơn huệ của Thiên Chúa khơi dậy tự do của cha mẹ đón nhận nó. Theo truyền thống của Thánh kinh con cái đồng thời vừa là một ơn huệ, vừa một lời hứa, vừa là một nhiệm vụ.

Sinh sản có trách nhiệm

Có trách nhiệm trước hết có nghĩa là “sẵn sàng vô điều kiện đón nhận con cái” như ơn huệ của Chúa ban và là hoa quả của chúc lành của Người. Sinh sản có trách nhiệm, khi ấy, trước hết là có một “dạ con thường trực sẵn sàng tiếp đón sự sống”.

“Một đứa trẻ tượng hình trong dạ mẹ là thuộc kế hoạch muôn đời của Thiên Chúa Cha và tình yêu vĩnh cửu của Ngài: “Trước khi cho người thành hình trong dạ mẹ, Ta đã biết người; trước khi người lọt lòng mẹ, Ta đã thánh hiến người” (Gr 1,5). Mỗi đứa trẻ tự muôn đời đã có một chỗ ở trong trái tim Thiên Chúa, và vào chính lúc nó được thụ thai là lúc giấc mơ vĩnh cửu của Đấng Tạo Hóa trở thành hiện thực” (Amoris laetitia, 168).

Điều đó không có nghĩa là bạn cần phải sinh nhiều con nhưng là trước mỗi quyết định có con bạn đã phải sẵn sàng đón nhận con cái và ý thức ơn kêu gọi cộng tác với Thiên Chúa. Trong viễn tượng ấy không có việc gọi là “mang thai ngoài ý muốn”

hoặc là “có những đứa con do lầm lỡ” nhưng là những đứa con được Chúa kêu gọi vào cuộc sống. Như thế, nói “kế hoạch hóa sinh sản” có nghĩa là bước vào chương trình của Thiên Chúa Đấng vốn là thẩm phán của “bí mật sự sống”: mỗi đứa trẻ chào đời được phó thác cho lương tâm của mẹ cha, chứ không cho ý muốn tùy tiện của họ hay những tính toán ích kỷ. Như thế, làm cha mẹ là cố gắng để có những quyết định phù hợp đúng lúc, tìm kiếm chân thành những gì tình yêu Chúa đang mong đợi ở họ.

Chính để thành người cộng sự xứng đáng của Thiên Chúa vợ chồng cần phải biết rõ các cách thức có thể thụ thai. Họ phải có khả năng tự chủ kiểm soát được bản năng và dục vọng vốn giúp việc truyền sinh, học biết trân trọng những chọn lựa phù hợp nhất dựa trên cơ sở thiện ích của chính mình và con cái mình, những đứa con đã sinh ra lẫn những đứa con dự kiến sẽ sinh ra, dựa trên hoàn cảnh sống phù hợp về thời gian và điều kiện vật chất và tinh thần của đôi bạn. Sinh sản có trách nhiệm, trước khi là khả năng hạn chế sinh con, đó là thái độ sống quảng đại rộng mở với sự sống, giữ mình tự do không sống trong sợ hãi, ích kỷ, hoài nghi, thất vọng... Chính trong viễn tượng này mà đôi bạn cần phải suy nghĩ đã đến lúc, nếu không vì lý do nào rõ rệt và nghiêm trọng, có thêm một đứa con ngoài đứa duy nhất đã có.

Các phương pháp tự nhiên và những phương tiện chống thụ thai

Các “phương thế” giúp thực hiện sinh sản có trách nhiệm không được bao gồm, vì những lý do phi pháp hệ trọng, những biện pháp chống thụ thai cũng như phá thai. Cách riêng phá thai được xem là một tội ác!

“Giá trị của sự sống một con người cao cả biết bao, và quyền được sống của một trẻ thơ vô tội lớn lên trong cung lòng người mẹ là bất khả nhượng, đến nỗi không ai có thể vi phạm đến quyền trên thân thể mình để biện minh cho quyết định chấm dứt sự sống ấy” (Amoris laetitia, 83).

Về mặt luân lý mà nói, việc nhờ tới các phương pháp tự nhiên hơn là các phương tiện chống thụ thai là một chuyện khác hẳn. Thật vậy, nói rằng xét cho cùng kết quả của cả hai phương pháp là như nhau thì không đúng, vì nói thế cũng giống như khẳng định “mục đích biện minh cho phương tiện” vậy, trong khi chúng ta biết rằng thực tế không phải như vậy. Quả thật, các phương pháp tự nhiên đã được Giáo hội chỉ định như phương thế sử dụng ưu tiên bởi cả một chuỗi các lý do liên hệ đến phẩm chất tương quan giữa vợ chồng. Bởi vì chúng khuyến khích các đôi vợ chồng sống hòa hợp với nhau. Chúng ta có thể nói tóm lược như sau: sử dụng các phương pháp chống thụ thai phá vỡ mối tương quan giữa ý nghĩa kết hợp và ý nghĩa truyền sinh của tình yêu phu thê (thực ra nó loại trừ mọi ý nghĩa truyền sinh và khép kín lại trước mâu nhiệm sự sống); còn các phương pháp tự nhiên cổ võ cả hai vợ chồng đồng trách nhiệm, vốn là điều hết sức quyết định (tránh dồn mọi gánh nặng trách nhiệm quản lý sinh sản lên chỉ một người); các phương pháp tự nhiên giúp ta biết bản thân và biết người bạn đời hơn (điều cơ bản để có được sự hòa điệu vợ chồng); các phương pháp tự nhiên không đưa ra những phản ứng nghịch và bao hàm các hiệu ứng phụ đi kèm như các phương pháp ngừa thai (ngược lại còn thêm điều kiện thuận lợi giúp phát triển trọn vẹn hơn cách biểu lộ tình yêu ngay cả khi bị chối từ); các phương pháp tự nhiên giúp thực thi nhiệm vụ làm cha làm mẹ có trách nhiệm.

Hội thánh cũng ý thức những nỗi khó khăn còn đó của đề nghị này, và theo hướng đó có thể chấp nhận tiến bước dần trong kiên nhẫn đến lý tưởng, cả khi cần thiết phải nhờ đến sự giúp đỡ của những người có khả năng chuyên môn.

Sinh sản có trợ giúp của y khoa

Trước vấn đề này chúng ta cần phải nhớ các tiêu chuẩn phân tích như sau:

– Nếu sinh sản đòi hỏi một sự dấn thân của toàn thể con người của đôi bạn, thì rõ ràng sinh sản nhờ sự trợ giúp của y khoa là một sự thu hẹp khách quan cứu cánh đích thật và thể thức kết hợp phu thê.

– Chọn lựa này gặp nguy cơ giảm lược việc sinh hạ con người thành ra như sản xuất một sản phẩm, một sự vật.

– Sinh con bằng mọi giá là chối bỏ giá trị của con cái như một nhân vị: tôi phải có con bằng bất cứ giá nào, làm như thế là tôi đã thỏa mãn một yêu sách của tôi và biến con cái thành một sự vật.

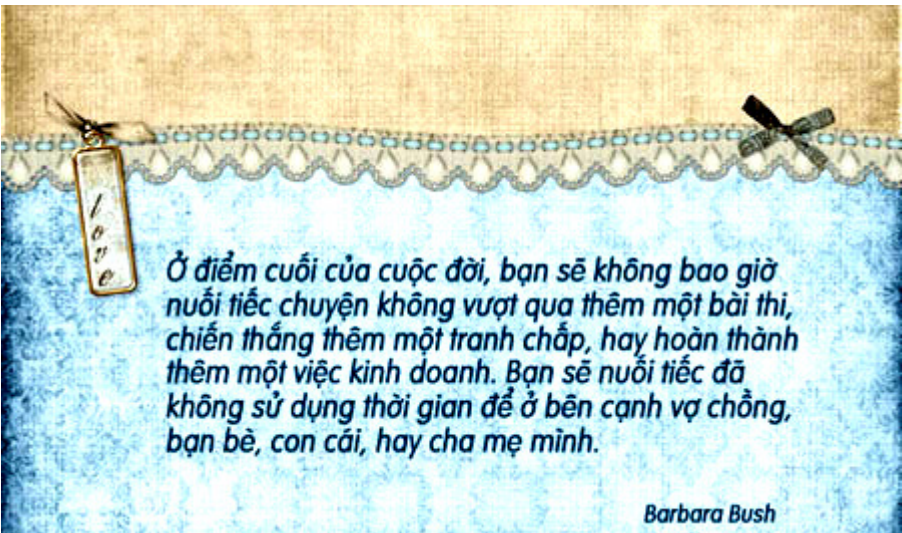
– Sinh sản có trợ giúp của y khoa không mở ra một khả năng nào cho niềm tín thác vào Thiên Chúa và chối bỏ một trong những chiều kích quan trọng của hôn nhân, đó là: người ta chuyển đổi từ là “những thừa tác viên” thành “chủ nhân ông” của chương trình của Thiên Chúa.

Như thế ta cần phải nói rằng mỗi đôi vợ chồng tín hữu được kêu gọi từ chối mọi hình thức sinh sản tách biệt người mẹ và người cha và tách ly hành vi tính dục khỏi sinh sản.

Thảo luận theo nhóm:

- Phản ứng tức thời của chúng ta như thế nào trước điều được nghe?
- Con cái có phải là kẻ làm hạn chế lại tự do của đôi bạn không? Tại sao lại có ai đó khẳng định rằng sinh con ngày nay là một hành động vô trách nhiệm?
- Sinh con là một hành động riêng tư hay có một giá trị nào khác nữa? Nó liên hệ ra sao với việc tìm kiếm thánh ý Chúa và với hoàn cảnh và những đòi hỏi của cộng đoàn Hội thánh và cộng đồng dân sự?
- Anh chị có thấy những ích lợi và vấn đề gì trong việc người ta sử dụng phương pháp tự nhiên?
- Anh chị đánh giá như thế nào những cơ hội sử dụng các kỹ thuật thụ tinh nhờ sự trợ giúp của y khoa?

Văn Phòng HĐGMVN





Kêu mời: Anh chị em thân mến, mọi loài đều có phái tính để sinh sản lưu truyền nòi giống. Riêng loài người, vì có khả năng lý trí, yêu thương và hiệp thông, nên họ phải được sinh sản có trách nhiệm, phải được sinh sản trong hôn nhân và gia đình. Chúng ta cùng hiệp ý cầu nguyện:

1. *Chúa phán: “Ca-in, em của người đầu rôi?”.* Chúng ta cầu nguyện cho mọi thành phần Hội Thánh, nhận biết trách nhiệm không thể thay thế của bậc làm cha mẹ là sinh sản, nuôi dưỡng và dạy dỗ con cái mình.
2. *Chúa phán: “Chúng ta phải vui mừng vì em con đã chết nay sống lại”.* Chúng ta cầu nguyện cho mỗi thành phần trong gia đình, biết mình luôn có trách nhiệm về sự sống còn của các thành phần khác trong gia đình mình.
3. *Chúa phán: “Chẳng lẽ con cái xin bánh mà cha mẹ lại cho nó hòn đá sao!”.* Chúng ta cầu nguyện cho bậc làm cha mẹ biết đầu tư tích lũy những giá trị quý báu, để truyền lại cho con cái hưởng nhờ phúc ếm của các ngài.
4. *Chúa phán: “Khốn cho thế gian, vì làm cơ cho một trong kẻ bé mọn sa ngã”.* Chúng ta cầu nguyện cho những người phối ngẫu và người trẻ sắp kết hôn trong họ đạo chúng ta, biết làm phát triển sự sống dồi dào của Chúa cho con cái mình.

Kết thúc: Lạy Chúa, Chúa muốn cho mọi người đều được hưởng sức sống dồi dào của Chúa. Xin cho các đôi vợ chồng có khả năng sinh con thì “sinh sản có trách nhiệm”, để mọi người cùng giúp nhau hưởng phúc thiên đàng...Amen.

Lm. Phêrô Nguyễn Văn Hiền



LƯƠNG TÂM CÔNG GIÁO VÀ VẤN ĐỀ ĐIỀU HÒA SINH SẢN

LỜI HƯỚNG DẪN

“Bổn phận sinh sản và giáo dục phải được coi là sứ mệnh riêng biệt của vợ chồng. Trong khi thi hành bổn phận ấy, họ biết mình cộng tác với Thiên Chúa Tạo Hóa và như trở thành những kẻ diễn đạt tình yêu của Người. Bởi vậy, họ sẽ chu toàn bổn phận mình với trách nhiệm của con người và của Kitô hữu” (MV.50).

I. GIÁO HUẤN CỦA HỘI THÁNH

Thông điệp “Sự sống con người” số 10 có viết :“Xét về những điều kiện thể lý, xã hội, kinh tế, tâm lý, tình phụ tử có trách nhiệm được rèn luyện hoặc do quyết định đã suy nghĩ và quảng đại để làm cho gia đình thêm đông, hoặc do quyết định tránh sinh thêm tạm thời hay vô hạn vì những lý do hệ trọng mà vẫn tôn trọng luật luân lý...”

Giáo huấn trên xác định việc điều hòa sinh sản là hợp với ý Thiên Chúa. Gia đình đã đông con, nhưng nghèo túng, thiếu nơi ăn chốn ở, không bảo đảm việc giáo dục con cái xứng hợp và chu đáo, tình trạng bệnh tật... là những lý do chính đáng đôi bạn cần suy xét thận trọng để quyết định ngưng sinh thêm con cái, tạm thời hoặc vĩnh viễn. Tuy nhiên, điều quan trọng là **đôi bạn phải luôn tôn trọng luật luân lý mà Hội thánh đã xác định.**

Để có quyết định đúng đắn về điều hòa sinh sản, đôi bạn cần phải có lương tâm ngay thẳng và chân chính, có tinh thần trách nhiệm cao, cùng với sự suy nghĩ chín chắn và quảng đại.

II. LƯƠNG TÂM VÀ TRÁCH NHIỆM

“Hôn nhân và tình yêu vợ chồng tự bản chất qui hướng về việc sinh sản và giáo dục con cái... Và đó là sứ mệnh riêng biệt của vợ chồng” (MV. 50).

Nhận thức được sứ mệnh cao quý ấy, đôi bạn phải giải quyết việc sinh sản con cái thế nào cho phù hợp luật luân lý ?

1. Trước hết, đôi bạn cần phải tuân theo tiếng nói chân chính và ngay thẳng của lương tâm.

+ Lương tâm là tiếng nói trong mỗi người, chỉ dẫn điều hay lẽ phải, đòi buộc làm lành tránh dữ, và phải trả lời trước mặt Thiên Chúa về các hành động của mình.

+ Sống theo tiếng nói của lương tâm là hành động theo qui tắc khách quan, nghĩa là phải hành động theo luật Thiên Chúa đã được Hội thánh giải thích và hướng dẫn, chứ không được theo phán đoán chủ quan mù quáng của mình.

+ Đối với vấn đề điều hòa sinh sản cũng vậy : Đôi bạn phải ý thức mình không thể hành động theo sở thích, hoặc vì những lý do chủ quan ; trái lại, phải học biết luật Chúa, và áp dụng giáo huấn Hội thánh vào hoàn cảnh từng gia đình.

2. Dưới đây là những tiêu chuẩn luân lý hướng dẫn đôi bạn khi phải quyết định điều hòa sinh sản :

a) Liên quan tới tinh thần trách nhiệm.

Đôi bạn cần phải luôn nhớ rằng : Sinh sản và giáo dục là hai trách nhiệm đồng thời của cha mẹ. Vì thế, khi nghĩ đến việc sinh con, phải nghĩ đến những điều kiện tạm đủ để nuôi dưỡng và giáo dục chúng cách xứng hợp. Không thể chấp nhận việc sinh sản bừa bãi, thiếu khả năng hay phương tiện nuôi sống và giáo dục con cái. Cũng không thể chấp nhận những người vì ích kỷ, lười biếng, vì sắc đẹp mà hạn chế số con cách mù quáng và phi lý.

b) Liên quan tới quyết định đúng đắn.

Để quyết định nên hay không nên hạn chế sinh sản, đôi bạn cần suy nghĩ chín chắn và quảng đại. Một suy nghĩ chín chắn và quảng đại phải đặt căn bản trên :

+ Những lý do chính đáng và khách quan đối với việc hạn chế số con : con cái đã đông, thiếu phương tiện tối thiểu để nuôi sống, giáo dục, tình trạng bệnh tật của cha mẹ...

+ Suy nghĩ và quyết định của cả người cha và người mẹ.

+ Nếu thụ thai dù ngoài ý muốn, đôi bạn phải quảng đại chấp nhận đứa con như là kết quả tiến trình sinh lý tự nhiên mà Thiên Chúa đã thiết lập nơi loài người.

c) Liên quan tới chính hành vi vợ chồng.

- + Phải tôn trọng tính cách nhân bản việc phối hợp nam nữ và những khả năng sinh sản nơi con người.
- + Phải tôn trọng bản chất tự nhiên của việc phối hợp thể xác là hướng về việc sinh sản trong bầu khí yêu thương của hai người.
- + Phải tuân giữ giáo huấn của Thông điệp “Sự sống con người” về các phương pháp được sử dụng và những phương pháp không được sử dụng.
- + Phải tôn trọng sự sống ngay từ lúc thụ thai.

III. BA TIÊU CHUẨN THỰC TẾ CẦN TUÂN THỦ.

1. Hạnh phúc của chính đôi bạn.

Mỗi đứa con chào đời phải củng cố và xây dựng tình yêu và hạnh phúc của đôi bạn, vì đứa con là kết quả tình yêu tự hiến giữa vợ chồng. Nhưng đôi bạn cần để ý đến những gì tạo hạnh phúc cho nhau. Người nữ kết hôn trước khi là mẹ, phải là vợ ; người nam cũng thế. Do đó, không chỉ để lo cho con cái mà quên người bạn đời của mình. Đôi bạn phải để ý đến những vấn đề riêng tư của nhau như sức khỏe, tâm lý, ước vọng tương lai...

2. Hạnh phúc của con cái.

Con cái là hồng ân tốt đẹp nhất của hôn nhân. Tác sinh một đứa con là tự ý chấp nhận tạo mọi điều kiện cho nó sống hạnh phúc, sống xứng thân phận con người và con Chúa.

Do đó, đôi bạn cần chú ý đến khả năng tài chính, đến nơi ăn chốn ở, tới việc giáo dục, để tạo hạnh phúc cho con cái.

3. Thiệt ích của xã hội và Hội thánh.

Xã hội lớn mạnh là nhờ ở những phần tử cường tráng, chuyên cần làm việc, có những đức tính cao quý. Do đó, sự lượng định khả năng nuôi sống và giáo dục con cái trở nên phần tử hữu dụng cho xã hội và Hội thánh cũng là tiêu chuẩn mà đôi bạn cần lưu ý để quyết định việc điều hòa sinh sản.

Hội thánh ao ước cho nhân loại được tăng số, nhưng phải là tăng số có ý thức trách nhiệm và trong bầu khí yêu thương đích thực, hơn là ỷ nại mù quáng vào các phương pháp nhân tạo của việc hạn chế sinh sản.

Chính Đức Phaolô VI trên diễn đàn Liên hiệp quốc ngày 04.10.1965 đã kêu gọi thế giới như sau :“Khoa học phải phụng sự và xây dựng một thế giới tốt đẹp hơn, chứ không phải để tiêu diệt nhân loại, phải liệu sao để cơm gạo được dồi dào trên bàn ăn nhân loại, chứ không phải là để kiểm soát cách giả tạo, nhằm giảm bớt số thực khách trong yến tiệc cuộc đời”.

Trích: Giáo Lý Hôn Nhân – [www: tinvuixuanloc.vn](http://www.tinvuixuanloc.vn)



**MỤC VỤ HÔN NHÂN
NHỮNG VIỆC PHẢI LÀM
TRƯỚC KHI HÔN NHÂN ĐƯỢC CỬ HÀNH (TT)
(đ. 1063-1073)**

Chuẩn bị gần:

Tháng vừa qua chúng ta đã tìm hiểu việc chuẩn bị xa cho các bạn trẻ bước vào đời sống hôn nhân, tháng này chúng ta tìm hiểu giai đoạn kế tiếp là chuẩn bị gần.

Nếu như thời kỳ chuẩn bị xa là giai đoạn mà các mục tử lo việc huấn giáo tổng quát trong các lớp giáo lý từ rước lễ lần đầu cho đến bao đồng, thì giai đoạn chuẩn bị gần là lúc các mục tử và những “chuyên viên” chuẩn bị cá nhân và trực tiếp cho những người sắp bước vào đời sống hôn nhân gia đình. Khoản 2 của điều 1063 dạy như sau:

Các vị chủ chăn các linh hồn buộc phải liệu sao cho cộng đoàn Giáo Hội của mình biết trợ giúp các Kitô hữu, để bậc hôn nhân được bảo tồn trong tinh thần Kitô giáo và tiến tới trong sự hoàn thiện. Việc trợ giúp này phải được thực hiện nhất là:

§2. bằng việc chuẩn bị cá nhân để kết hôn, nhờ đó hai vợ chồng được sẵn sàng hướng đến sự thánh thiện cũng như những bổn phận của bậc sống mới;

Trong giai đoạn này, khoản 2 của điều 1063 không đưa ra một chương trình huấn giáo cụ thể nào, mà chỉ nói một cách tổng quát là “nhờ đó hai vợ chồng được sẵn sàng hướng đến sự

thánh thiện cũng như những bổn phận của bậc sống mới”. Điều này thật dễ hiểu vì: Bộ Giáo Luật không phải là những quyển cẩm nang mục vụ, hơn nữa, mỗi quốc gia, mỗi vùng miền có những điểm đặc thù khác nhau mà các mục tử phải nhận ra để có một chương trình giáo lý hôn nhân phù hợp cho mỗi hoàn cảnh của từng nơi đó.

Dù là chương trình giáo lý hôn nhân được thích nghi với từng hoàn cảnh của mỗi nơi, nhưng ba yếu tố của hôn nhân Kitô giáo phải được đặt lên hàng đầu và dạy giáo lý một cách kỹ lưỡng. Ba yếu tố đó là: hôn nhân Kitô giáo là một bí tích; những đặc tính của hôn nhân và những mục đích của hôn nhân Kitô giáo.

Từ ba yếu tố nền tảng trên, các mục tử tùy hoàn cảnh và đặc tính của mỗi nơi sẽ đưa vào chương trình giáo lý hôn nhân với những bài giáo lý: Giáo luật về bí tích hôn phối, luân lý trong đời sống hôn nhân gia đình, tính dục trong đời sống hôn nhân, sinh sản và giáo dục con cái, cũng như việc ứng xử trong các mối tương quan... Chương trình này được đảm nhận bởi “cộng đoàn Giáo hội” (đ.1063), nghĩa là các mục tử, các giáo viên và những nhà chuyên môn có đủ tâm, đủ tầm để giúp các bạn trẻ “sẵn sàng hưởng đến sự thánh thiện cũng như những bổn phận của bậc sống mới” (x.đ.1063§2). Đức thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II dạy: “Kinh nghiệm cho thấy rằng, các bạn trẻ được chuẩn bị chu đáo cho đời sống gia đình, cách chung sẽ thành công hơn các bạn khác. Điều đó còn đúng hơn nữa cho hôn nhân Kitô giáo, vốn có sự ảnh hưởng rất rộng đối với sự thánh thiện của biết bao người nam, người nữ. Vì thế, Hội thánh phải cố võ những chương trình chuẩn bị hôn nhân phong phú và hữu hiệu, để hết sức loại trừ những khó khăn mà trong đó biết

bao gia đình phải chiến đấu, và hơn nữa, để tích cực dẫn đưa cuộc hôn nhân đến chỗ thành công và trưởng thành trọn vẹn” (ĐTC Gioan-Phaolo II , Tông huấn Gia đình- Familiaris Consortio, số 66).

Tuy nhiên, cũng có một vài nơi, người ta nhận thấy – có thể – là do các cha sở quá bận rộn với các công việc mục vụ khác, nên chương trình giáo lý chuẩn bị hôn nhân trong giai đoạn chuẩn bị gần chỉ được học một cách qua loa vài ba buổi; hoặc là các ngài khoán trắng cho một nữ tu già đạo đức thánh thiện hay giao cho một thầy phó tế trẻ măng mới ra trường đảm nhận. Hay ngược lại, cũng có nhiều nơi các cha sở vì lòng yêu mến thế hệ trẻ cũng như trách nhiệm của mình mà các ngài sẵn sàng “bao trọn gói” chương trình từ các bài giáo lý hôn nhân cho đến các bài về vấn đề hạn chế sinh sản, các bệnh nhi khoa thường gặp, chuyện sản-nhi... các ngài cứ vô tư giảng dạy và vui vẻ truyền đạt!

Về vấn đề này, chúng ta xem lại giáo huấn của Đức thánh cha Phanxicô: “Cùng với một mục vụ chuyên biệt hướng đến các gia đình, chúng ta thấy cũng cần có một công cuộc đào tạo phù hợp hơn cho các linh mục, phó tế, tu sĩ nam nữ, các giáo lý viên và các tác viên mục vụ khác. Các phúc đáp cho việc tham khảo ý kiến được gửi đến toàn thế giới nêu lên nhận định rằng, các thừa tác viên có chức thánh thường được đào tạo thiếu phù hợp để đối phó với các vấn đề phức tạp hiện nay của gia đình”(ĐTC Phanxicô, Tông Huấn Niềm Vui Tình yêu – Amoris Laetitia, số 202). Như thế, khi chúng ta giao việc chuẩn bị gần của các bạn trẻ sắp kết hôn cho những người không chuyên môn, ít kinh nghiệm là một việc làm mà các chủ chăn cần xem xét lại. Phải chăng, khi sống Năm Mục Vụ 2017 này,

là lúc chúng ta xem xét, chỉnh đốn lại những chương trình và nhân sự cho công việc mục vụ này?

Chuẩn bị trực tiếp để kết hôn:

Lm. Phêrô Hồ Hoàng Vũ



TRANG LINH MỤC

GIÁO PHẬN VĨNH LONG : NGÀY HỘI DÂN CHÀI

Nếu nói theo tâm tình cũng như ước nguyện của “chàng giám mục chăn vịt” kính yêu của Giáo Phận Vĩnh Long Phêrô Huỳnh Văn Hai khi được chọn làm giám mục : “Hãy ra khơi và thả lưới” thì hôm nay, 29 tháng 6 năm 2017, cả Giáo Hội Mừng Lễ của Chài trưởng Phêrô thì ngày hôm nay Giáo Phận Vĩnh Long có thêm 8 “tay chèo” mới để cùng với anh trưởng chài Phêrô Hai ra khơi và thả lưới cho Giáo Phận. Niềm hân hoan chào đón những “tay chài” mới được ủ ấp suốt bao năm tháng và hôm nay trở thành hiện thực.

Tay bắt mặt mừng và những câu chuyện thân tình thăm hỏi nhau trong niềm vui lớn hôm nay cứ râm ran khắp cả sân của nhà thờ Mẹ - nhà thờ Tòa Giám Mục Vĩnh Long. Từ nhiều họ đạo như lớn như Cái Mơn, Mặc Bắc, Rạch Lọp, Bãi Xan đến nhỏ hơn một chút Ba Châu, An Hiệp và thật nhỏ bé Hựu Thành, Rạch Vồn ... đã trở về với ngôi Thánh Đường chung của Giáo Phận để mừng đón 8 “tay chài” mới cho Giáo Phận.

9 g 20, Cha Matthêu Tấn Thụy với chất giọng đậm chất miền

Nam đã dẫn cộng đoàn vào Thánh Lễ. Cũng với tâm tình hết sức đơn sơ gọi lên từ tình cảm của Cha Matthêu về một Phêrô kiên cường làm đá tảng, thật ngỡ ngàng khi chúng ta gặp hình ảnh của Phaolô sẵn sàng đi bất cứ nơi nào xóa sổ Chúa Phục Sinh. Sau cú ngã ngựa, Saolô trở lại đã quay lại với Chúa : “Đối với tôi, mọi sự coi như là đồ bỏ để có Đức Kitô”. Thế là từ đó, Ngài thốt lên rằng : “Khốn cho tôi nếu tôi không rao giảng Tin Mừng”. Mượn lời sách Khôn Ngoan, Cha Matthêu mời gọi mọi người nhìn đến sự kỳ diệu đến ngỡ ngàng của 8 tân chức lãnh sứ vụ hôm nay. Sau đó, Cha Matthêu xưng danh 8 tiến chức hôm nay sẽ lãnh nhận sứ vụ linh mục.

“Tiến bước vào Nhà Chúa cất cao lời ca ...” Lời Ca nhập Lễ bắt đầu đón đoàn đồng tế.

Đồng hồ điểm 9 g 30, đoàn đồng tế cất bước từ đường giữa của Nhà thờ Chính Tòa để tiến vào Thánh Điện. Chủ tế là Chài Trưởng Phêrô Huỳnh Văn Hai. Cùng đồng tế trong Thánh Lễ phong chức linh mục hay nói ví von “cấp bằng lái” cho các tay chài mới có nhiều linh mục trong và ngoài địa phận, quý tu sĩ nam nữ và dĩ nhiên là cộng đoàn dân Chúa.

“Anh chị em thân mến ! Ngày 29 tháng 6, ngày Lễ kính thánh tông đồ Phêrô và Phaolô chúng ta cùng tham dự Thánh Lễ phong chức linh mục cho các anh em chúng ta đây. Nhân dịp này, chúng ta cùng suy nghĩ về bí tích Truyền Chức cũng như suy nghĩ về sứ vụ của Giáo Hội hai Thánh Phêrô và Phaolô. Chức linh mục là tiếng gọi và đáp trả cho Thiên Chúa. Đáp trả quyết định làm linh mục và cống hiến đời mình cho Thiên Chúa. Phêrô và Phaolô đã đáp trả tiếng gọi của Chúa. Dâng

Thánh Lễ này, chúng ta cầu nguyện cho các tân chức biết noi gương hai thánh Cả tông đồ Phêrô và Phaolô phục vụ Chúa. Nhân dịp này, chúng ta cũng cầu nguyện cho những người mang bốn mạng hai thánh Phêrô và Phaolô. Và hôm nay, trong Thánh Đường này, đặc biệt có sự hiện diện của Cha Phêrô Phan Ngọc Đức Ngài kỷ niệm 60 năm Ngài thụ phong linh mục, chúng ta cầu nguyện cho nhau, cho Ngài, chúng ta cầu nguyện cho chúng ta sống hiệp thông với Giáo Hội Vĩnh Long, với Giáo Hội toàn cầu và chúng ta hiệp nhất với Chúa. Giờ đây chúng ta thú nhận tội lỗi của chúng ta để chúng ta xứng đáng cử hành mầu nhiệm Thánh”.

Sau huấn từ của “anh Chài Trưởng” Phêrô Huỳnh Văn Hai là nghi thức phong chức linh mục.

Các thầy phó tế được giới thiệu để lãnh sứ vụ linh mục trong Thánh Lễ này là :

1. Phêrô Nguyễn Cao Bằng
2. Phêrô Trần Tuấn Hải
3. Philipphê Nguyễn Duy Khánh
4. Phêrô Nguyễn Phước Lành
5. Giacôbê Trương Minh Phi
6. Giuse Trương Hoàng Phủ
7. Phaolô Nguyễn Duy Tân
8. Gioan Baotixita Phạm Quang Vinh.

Nghi thức phong chức diễn ra trong bầu khí trang nghiêm và sốt sắng.

Sau lời nguyện kết Lễ, Đức Ông Barnabê Nguyễn Văn Phương – Tổng Đại Diện giáo phận Vĩnh Long ngỏ chút tâm tình chân tình nhất mừng bổn mạng Đức Cha. Những lời rất đơn sơ nhưng rất chân thành và rất thật mà Đức Ông thay lời chúc mừng Đức Cha. Một lẵng hoa tươi thắm gói ghém tấm long của đoàn con thảo dâng lên người cha chung của Giáo Phận.

Sau lời của Đức Ông, Cha Giuse Trương Hoàng Phủ đại diện các tân chức ngỏ lời cảm ơn đặc biệt đến Đức Cha, Đức Ông Barnabê Nguyễn Văn Phương – Tổng Đại Diện giáo phận Vĩnh Long, Đức Viện Phụ, quý linh mục, tu sĩ nam nữ và cộng đoàn cùng các ban ngành đoàn thể.

Trước hết, Cha Giuse dâng lời tạ ơn Thiên Chúa đã thương chọn lựa quý tân chức lên làm linh mục của Chúa.

Cha Giuse không quên cảm ơn Ban Tổ Chức và tất cả mọi người đã góp công cho Thánh Lễ hôm nay.

Giây phút đặc biệt nhất, thiêng liêng nhất và cảm động nhất khi Cha Giuse cảm ơn cha mẹ, anh chị em đã thương yêu, sinh thành, dưỡng dục và dâng hiến cho Thiên Chúa. Xin cha mẹ, anh chị em tiếp tục cầu nguyện cho quý tân chức.

Đặc biệt, 8 tân linh mục ban phép lành đầu tay cho cộng đoàn.

Sau bài hát kết Lễ, Đức Cha và quý Cha đại diện cùng chụp chung những tấm hình lưu niệm ghi khắc khoảnh khắc tuyệt

vời này. Kế đó, những hình ảnh kỷ niệm được ghi lại với các cha mới và gia đình và những người thân.

Và, cuối cùng, bữa cơm đạm bạc được Nhà thờ Chính Tòa khoản đãi quý Cha, quý tu sĩ nam nữ và gia đình thân bằng quyến thuộc của quý cha mới. Bữa cơm tuy đơn sơ nhưng gói ghém bằng cả tấm lòng của gia đình Giáo Phận và mọi người thân yêu.

Xin Chúa thương tuôn đổ muôn phúc lành trên 8 chàng Tân dân chài của Giáo Phận để 8 chàng cùng với linh mục đoàn và nhất là với “chài trưởng Phêrô” can đảm ra chỗ nước sâu để thả lưới và mang nhiều cá về cho Chúa.

Người Giồng Trôm



TRANG TU SĨ

NIỀM VUI ĐỜI DÂNG HIẾN

Hàng năm, mỗi dịp hè về là hầu hết các dòng tu ở Việt Nam đều tung bừng với những ngày lễ tạ ơn khẩn dòng, mừng hồng ân tiên khẩn, vĩnh khẩn...; trong tháng sáu này, hai Dòng Mến Thánh Giá Cái Mơn và Cái Nhum thuộc Giáo Phận Vĩnh Long cũng đã lần lượt tổ chức lễ thánh hiến và tạ ơn do Đức Cha Phêrô Huỳnh Văn Hai chủ sự với rất nhiều chị em mừng lễ so với các năm khác, quả là một mùa bội thu cùng với bao ơn lành dành cho Giáo Phận, niềm vui càng dâng tràn và xúc động hơn khi chứng kiến những dì cao niên ngồi trên xe lăn

được chị em đưa lên cung thánh, có dì thì lụm cụm từng bước tiến lên, để rồi cùng với nhau tiếp tục cất lên lời khấn hứa của mình với Đấng Lang Quân trước sự hiện diện của đông đảo mọi thành phần dân Chúa đang tham dự.

Hơn ai hết, quý dì đã cảm nhận được một hành trình dài của đời thánh hiến, với bao yếu đuối, lỗi lầm nhưng được đong đầy trong tình Chúa đỡ nâng và gìn giữ, để rồi lại xác tín hơn về ơn gọi và sứ vụ mà Chúa trao phó cho mình, nên dù tuổi già sức yếu, sức khỏe đã cạn kiệt dần theo năm tháng nhưng tinh thần vẫn kiên trung và bền chặt để ca vang lời tạ ơn: tất cả đều là hồng ân. Giờ đây, quý dì như chìm đắm trong bầu khí thiêng liêng, với niềm vui rạng rỡ qua từng ánh mắt, lời kinh; những vị khách mời cùng với thân nhân nếu tinh ý sẽ nhận ra rằng: niềm vui này chính là khoảng bình an sâu thẳm tận bên trong cõi lòng, là những gì sâu xa mà con người không sao diễn tả được, bởi nó vượt xa những niềm vui bình thường khác của phận người.

Mình tìm đến một dì thầy đang ngồi xe lăn để chúc mừng và hiệp thông niềm vui cùng dì, với nụ cười đơn sơ và lời nói nhẹ nhàng, dì bảo:

- Ráng cố gắng tu nghen con, Chúa mới là hạnh phúc thật của đời mình!
- Dạ, cảm ơn dì, con chúc mừng dì với 50 năm sống trong tình Chúa, cầu xin Chúa tiếp tục yêu thương và đỡ nâng dì.

Dì chỉ vào chiếc xe và một chị đang đứng bên cạnh:

- Đây là bạn đồng hành với dì, ngày ngày cùng dì viếng Chúa, đọc kinh.

Mình định hỏi thăm sức khỏe của dì thì chị kia lạnh trí bảo:

- Đạo này dì ăn ít, nhưng ngủ nhiều! có lúc lên nhà nguyện rồi ngủ luôn trong Chúa.

Dì cười và phân bua:

- Uh, có Chúa thì chẳng sợ gì, ngủ bình an trong Chúa mà!

Cả ba cùng cười với niềm vui đơn sơ và chân thành của tâm hồn luôn phó dâng mọi sự trong tay Chúa, giờ đây, niềm vui của dì chính là được ở bên Chúa mỗi ngày và dâng cả con người yếu đuối, già nua của mình cho Chúa.

Trong Tông Huấn đời sống thánh hiến, Đức Thánh Cha Phanxicô từng cho rằng: “tu sĩ chính là những người kiến tạo niềm vui, bởi là môn đệ của Đức Giêsu, người tu sĩ phải sống trong chính sự sống của Tin Mừng. Vì Tin Mừng chính là căn tính nền tảng của đời sống thánh hiến. Khi kết hiệp liên lý với Tin Mừng, người tu sĩ sẽ khám phá ra suối nguồn của niềm vui không hề vơi cạn và luôn mới mẻ, luôn dâng trào: “Niềm vui của Tin Mừng đổ đầy trái tim và cuộc sống của tất cả những ai gặp Chúa Giêsu. Những ai chấp nhận đề nghị cứu độ của Người đều được giải thoát khỏi tội lỗi, buồn phiền, trống rỗng nội tâm và cô đơn. Với Đức Kitô, niềm vui luôn luôn được tái sinh”

Quả thật, cũng như bao người khác, ai cũng có những phiền muộn, bao lo toan về đời sống, có cả những tăm tối của tâm

hồn, với bệnh tật, rồi sự suy giảm sức lực do tuổi già... Nhưng trong tất cả những điều này, người tu sĩ cần khám phá ra “niềm vui trọn vẹn” được kín múc từ nơi Thiên Chúa, khi khấn hứa giữ đức khó nghèo, người tu sĩ không còn muốn điều gì khác ngoài Chúa, chính Chúa sẽ lấp đầy con tim tu sĩ bằng hạnh phúc của Ngài, thánh Phanxicô Assisi cũng từng nói kết đức khó nghèo với niềm vui: “ở đâu có nghèo khó và vui tươi, ở đấy không có tham lam và hà tiện”.

Ngày 11 tháng 07 này Dòng Kitô vua sẽ có ba ngày tĩnh tâm và sau đó sẽ là lễ tạ ơn, mừng tiên khấn của 2 thầy đã qua thời kỳ tập viện, mong rằng anh em trong dòng luôn ý thức niềm vui đời tu không hệ tại ở sức khỏe, tài năng, hay là được vật này, tặng phẩm nọ, mà điều thiết yếu chính là sự gắn bó với Chúa trong tình yêu, và sống trọn vẹn với ơn gọi trong hành trình vác thánh giá với Chúa mỗi ngày; và trong mỗi giai đoạn cuộc sống, luôn cố gắng giữ tâm hồn vui vẻ, duy trì tinh thần thấm đượm dầu hoan lạc.. để rồi chính niềm vui sẵn có nơi tâm hồn, giúp anh em chịu đựng mọi đau khổ vì lòng yêu mến Chúa Kitô. Cầu chúc quý tu sĩ nam nữ, những người đã quyết tâm chọn Chúa là niềm vui đời mình, luôn tin tưởng thầy Giêsu đang mở rộng vòng tay cùng trao ban cho từng người sự ngọt ngào và hoan lạc trong bình an thánh đức, để rồi, cùng thờ phụng với Thầy trong niềm tin yêu dâng trào: “Chúa ơi, con đã để mình bị lừa, con đã trốn tránh tình yêu của Chúa bằng muôn ngàn cách, nhưng một lần nữa con lại đến bên Chúa, để canh tân giao ước của con với Chúa, vì con cần Chúa. Xin đưa con vào lại vòng tay cứu độ của Chúa một lần nữa...”

Dòng Kitô Vua - Vĩnh Long

SINH CON CÓ TRÁCH NHIỆM

Mùa hè thật tuyệt, cơn mưa rào đêm qua dội xuống trên những luống rau xanh mơn mớn sắp đến ngày thu hoạch, đọng lại những hạt nước tròn trong vắt lấp lánh dưới nắng sáng nay, trong đôi mắt của người thi sĩ cũng long lanh những vần thơ lướt nhẹ...

Chào một ngày không tên
 Trên luống rau mẹ cấy
 Có mấy mùa dưa đầy
 Nắng sương đọng vai gầy
 Đã đầy tay bông bế
 Một bày tuổi thơ ngây....
 Em đã qua rồi đấy
 Những tháng ngày theo mây
 Nay về trong vòng tay
 Thương yêu mãi đọng đầy...

Liếc nhìn dáng mẹ lom khom bên những luống rau, tôi bắt đầu hát ậm ờ theo một giai điệu không đầu không cuối. Mẹ vẫn chăm chỉ bên những hàng lá mướt mà, tôi hỏi mẹ:

- Rau giờ được bao nhiêu đồng, mà má làm chi cho cực thân vậy má?
- Chứ giờ không làm, ở không mần chi cho nó sinh tội ra, Dì đi tu mà không nghe câu: ở nhưng không là cội rễ của mọi sự dữ sao?
- Tôi cười phá lên, lâu lâu mới có dịp thoải mái bên mẹ và được hít thở bầu khí thanh khiết của đồng nội quê mình...à, không thanh khiết lắm đâu vì gió vẫn đưa mùi phân đồng và bùn ở các kênh đi qua thoang thoang... rõ là bà tu xuất, mở miệng ra vẫn giữ cái thanh âm của

người nhà Chúa. Mẹ tôi đi tu cả một thời thanh xuân, rồi giải phóng tiếp thu, cuộc đời bà rẽ sang một hướng khác. Bà gặp cha tôi và lập gia đình, có với nhau cả đàn con năm đứa. Tôi vẫn được nghe mẹ kể về những ngày sinh cơ lập thất đầy gian nan, có lần tôi hỏi vui:


- Sao má để nhiều làm chi cho khổ thân.
- Mẹ cũng tủm tủm, nói kháy lại tôi:
- Vậy biết trước má chừa Dì ra, để chi để giờ đi tu mất tiêu không ở với má...
- Má nói vậy cho vui, chớ má ham có con đi tu lắm mà...
- Ừa...thì má không đi tu trọn đường được, má làm vợ thì phải chu toàn trách nhiệm của bậc đời làm vợ chứ...mà má cũng biết lo để cho con má không phải thiếu hiểu biết về đạo về đời, Dì đi tu được má mừng...
- Má...
- Hồi đó cha Dì cũng lớn tuổi mong có một hai đứa để nhà ấm áp là vui rồi, cảm ơn Chúa cho cha má có sức khỏe, chịu khó làm việc để chăm sóc đầy đủ cho cả bầy con. Thấy con má thành người là má tạ ơn Chúa biết bao nhiêu mà nói...chứ, má thấy có nhiều gia đình, có một đứa, hai đứa mà dường như cha mẹ thiếu trách nhiệm, cũng không có hiểu biết để quan tâm nên tội nghiệp..chẳng ra sao cả.
- Hồi kia con cứ nghe nói để con phải có kế hoạch mà trong đạo mình đâu có chấp nhận ngừa thai, phá thai...má mần một lúc nuôi năm đứa, má bị bề kế hoạch chứ gì...
- Đâu phải...đạo mình dạy có thể ngừa thai tự nhiên à...nhưng chỉ khi xét kỹ lưỡng lý do, để không phải là vì ích kỷ mà vì mình xét như là cách tốt nhất để đảm bảo

cho con mình có một cuộc sống triển nở, khỏe mạnh. Dĩ cũng phải học cho biết mà dạy cho bốn đạo đó nghe.

- Chuyện vợ chồng người ta mà má...

Mẹ chỉ cười nhìn tôi rồi lại tiếp tục những bài dạy giáo lý hôn nhân ngày xưa mẹ đã thuộc đến từng dấu chấm phẩy, tôi bình yên lắng nghe và ghi nhớ. Chẳng biết tôi có thể dạy được cho ai những gì mẹ dạy, nhưng có một điều tôi có thể sẻ chia đó là tình thương của cha mẹ, tôi nghĩ...nếu trong mỗi gia đình, người làm cha làm mẹ dành trọn tình yêu cho nhau và đón nhận hoa trái tình yêu Chúa ban là những người con trong cùng một tình yêu thương quảng đại vô vị lợi, hẳn hạnh phúc gia đình sẽ thật tuyệt vời.

MTG Cái Nhum



**Nếu đã hơn hai mươi tuổi
nhưng mỗi phút bạn sống,
bạn vẫn phải ngửa tay xin
tiền bố mẹ, thì những tiền
bạc bạn có, đồ hiệu bạn
mặc chỉ làm cho sự vô liêm
sĩ của bạn nổi bật hơn mà
thôi.**

Lý Khai Phục
(Phó tổng giám đốc Microsoft toàn cầu trong thập
kỷ 90, rồi đảm nhận Phó tổng giám đốc Google
châu Á năm 2005.)

THIẾU TRÁCH NHIỆM DẠY CON

Lớp Giáo lý Khai Tâm Dì Ân phụ trách có 40 em. Cách chung các em khá ngoan, chỉ có Phát và Đạt là anh em song sinh thuộc thành phần cá biệt. Trong tuần qua, lớp vắng mặt anh em Phát Đạt, Chiều cuối tuần, Dì n xin phép Chị Trưởng đến thăm gia đình của hai em.

- Chào Chị Tư, Chị khỏe chứ?
- Dạ! Em cảm ơn Dì. Lúc này em hơi mệt mỗi.
- Phát – Đạt có bận việc gì không Chị Tư? Sao suốt tuần qua không thấy hai anh em đi học Giáo lý.
- Dạ! Anh em nó đi học Giáo lý mỗi ngày mà Dì.
- Chị hỏi lại xem hai đứa đi đâu và làm gì. Chứ suốt tuần qua, điểm danh mỗi ngày là vắng mặt hai cháu đó Chị ạ!
- Thật là tức!... Dì ơi! Anh em nó đi học ở trường thì Thầy giáo gửi thư mời họp góp ý đủ thứ, về nhà thì phá làng phá xóm. Mấy ngày nay thấy chịu đi học Giáo lý là em yên tâm rồi. Đâu ngờ trốn học Giáo lý nữa. Để em đánh tụi nó trận này cho nó biết thân.
- Sửa dạy con cái bằng roi đòn không có hiệu quả đâu Chị Tư. Chị phải biết cách giáo dục con bằng lời và gương sáng thì tốt hơn.
- Thú thật với Dì, vợ chồng em có dạy dỗ gì đâu. Sinh ra thì gửi Bà ngoại nuôi, khi Bà già yếu thì đem về gửi bán trú. Vợ chồng lo làm kiếm tiền để nuôi anh em nó thôi. Thật là khổ... con với cái!!! Em đang mang thai nữa. Chắc là em phải phá thai thôi. Con cái!! Chán quá rồi Dì ơi!

- Phá thai là trọng tội, là giết người. Chị không được làm như thế. Sinh con, cha mẹ phải có bổn phận dạy con, vì vợ chồng Chị thiếu trách nhiệm giáo dục con nên hôm nay hai bé như thế. Sinh con, dạy con là hai trách nhiệm đi liền với nhau Chị Tư ạ! Mong anh chị ý thức sinh sản và giáo dục con cái là trách nhiệm của chính mình thì gia đình sẽ hạnh phúc yên vui.

Sinh thành - dưỡng dục là hai trách nhiệm gắn liền với nhau. Nhiều cha mẹ chỉ lo cơm áo gạo tiền, muốn cho con cái đủ đầy tiện nghi vật chất mà lãng quên việc giáo dục con hay khoán trắng cho thầy cô ở trường, cho quý Dì trong các lớp Giáo lý. Đây là việc quá sai lầm và chính họ là nạn nhân đầu tiên gánh chịu hậu quả đáng tiếc do con cái gây ra.

Những bậc làm cha mẹ phải ý thức đây là trách nhiệm trước hết của mình, phải lấy tình thương phụ mẫu để dạy con. Chính tình yêu của cha cao như núi Thái, tình mẹ trào tràn như nước từ nguồn chảy ra là động lực hướng dẫn sự giáo dục con trẻ. Sự dịu dàng, kiên nhẫn, hy sinh và phục vụ vô vị lợi là hoa trái quý giá nhất của tình yêu thương cha mẹ dành cho con.

MTG Cái Mơn



CẢM NGHIỆM HẠNH PHÚC ĐỜI TU

Ông bà ta có câu: “Tu là cõi phúc, tình là dây oan”. Phải chăng ai cũng tìm được hạnh phúc trong đời tu hay “tu là khổ”. Những câu hỏi đó xem ra rất khó trả lời cách dứt khoát nếu tôi chưa từng sống và cảm nghiệm về đời tu của mình.

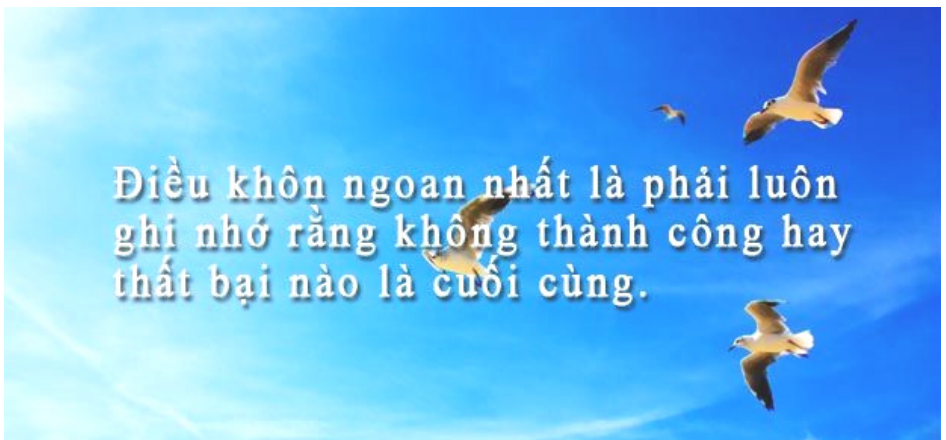
Mỗi khi gặp lại bạn bè hay người quen, họ thường hỏi tôi : Tại sao đi tu? Lúc đầu tôi thật lúng túng không biết trả lời thế nào. Tôi lúng túng vì tôi chưa có ý định tôi sẽ đi tu. Có lúc tôi trả lời rằng: đi tu cho biết tu là gì. Quả thật chính những câu hỏi của bạn bè hay người quen đã đánh động tâm hồn tôi để rồi tôi có dịp xác định lại mục đích đi tu của mình.

Thời gian thấm thoát trôi qua tôi đã phần nào cảm nghiệm được rằng tôi đi tu vì hai lý do : Thứ nhất, tôi đã bị Chúa quyến rũ như tâm trạng của Hô-sê khi xưa : “Này ta sẽ quyến rũ nó, đưa nó vào sa mạc, để cùng nó thổ lộ tâm tình” (Hs 2,16). Tôi bị Chúa quyến rũ bởi vì trước đây tôi chưa bao giờ có ý định đi tu. Tôi chỉ nghĩ rằng đi tu để học hỏi thêm những kiến thức về Chúa để mình vững tin hơn vì thời gian tôi dạy giáo lý có nhiều điều tôi chưa hiểu rõ, chưa làm thỏa mãn tâm trí tôi. Thứ hai, tôi thấy hạnh phúc và bình an trong đời sống ơn gọi. Thật vậy khi sống trong môi trường Chứng viện, tôi đã gặp được bình an trong tâm hồn. Và có lẽ điều này làm cho tôi quyết định bước theo tiếng Chúa gọi : “Hãy theo Ta”(Ga 21, 19b). Đôi lúc có những khó khăn làm tôi chùn bước. Những khó khăn về gia đình, tài chính, tình cảm, học vấn đã làm tôi muốn bỏ tu.

Nhưng nhờ sự tín thác vào ơn Chúa, tôi đã vượt qua được những thử thách đó. Tôi nghĩ rằng : nếu Chúa muốn mình đi tu thì dù thế nào Chúa vẫn giúp đỡ để mình vượt qua mọi thử thách trong đời tu. Kinh nghiệm của các đấng bậc đi trước để lại cho tôi : Đời tu càng gặp nhiều chông gai sóng gió, khi tới đích thì lại càng hạnh phúc ngập tràn, và chính trong khó khăn thử thách người ta được rèn luyện để trở nên một con người hoàn thiện hơn.

Đời tu sẽ vô nghĩa nếu ta không tìm được bình an và hạnh phúc trong tâm hồn. Bình an và hạnh phúc là động lực giúp ta vững bước trong hành trình ơn gọi của mình. Bình an và hạnh phúc chỉ có được khi ta biết tín thác đường đời trong bàn tay quan phòng của Thiên Chúa và luôn biết sống trong mối dây hiệp thông với Chúa Giêsu nơi Bí tích Thánh Thể. Vì vậy, đối với tôi mục đích của đời tu chính là tìm hạnh phúc trong Thiên Chúa. Bởi vì “chỉ nơi Thiên Chúa tâm hồn con mới nghỉ ngơi an lành”.

Giuse Võ





BẬC THANG GIÁ TRỊ

1. Trong một giờ Giáo lý, tôi hỏi các em rằng, giả sử trong ngày Chúa Nhật, có ba việc các em cần phải làm: một là đi lễ ngày Chúa Nhật, hai là đi dự tiệc sinh nhật của một người bạn, ba là đi học thêm. Các em có bỏ việc nào không, hay làm cả ba việc? Đa phần các em đều trả lời sẽ thu xếp thời gian để làm cả ba việc. Chẳng hạn đi lễ sáng, học buổi chiều và dự tiệc sinh nhật buổi tối.

Tôi lại hỏi thêm một câu khác: Cũng với ba việc ấy, nhưng nếu phải làm cùng một lúc, thì các em sẽ chọn làm việc nào và bỏ việc nào? Lúc này, các em trả lời có sự khác nhau rõ rệt. Em thì bảo sẽ đi dự lễ, em thì bảo sẽ đi dự tiệc sinh nhật, em thì bảo sẽ đi học thêm. Tôi nhận thấy số em bảo sẽ đi dự lễ có phần vượt trội hơn một chút, chắc có lẽ vì đây là một buổi học Giáo lý.

Tôi hỏi tiếp câu thứ ba: Bây giờ, các em hãy sắp xếp thứ tự ba việc làm trên theo mức độ mà các em cho là ưu tiên hơn. Cũng như câu thứ hai, các em cũng có những câu trả lời khác nhau. Em thì xếp đi dự lễ - đi dự tiệc - đi học thêm. Em thì xếp đi học thêm - đi dự lễ - đi dự tiệc...

Như vậy, vấn đề đặt ra là cần phải lựa chọn thế nào, phải sắp xếp bậc thang giá trị ra sao mới là đúng, mới là khôn ngoan?

2. Nếu các em không phải là người Công giáo và ham chơi, chắc chắn các em sẽ chọn ưu tiên cho việc đi dự tiệc sinh nhật, rồi mới đến đi học thêm và cuối cùng là đi lễ Chúa Nhật. Còn nếu các em không phải là người Công giáo và

ham học, thì các em sẽ chọn ưu tiên cho việc đi học thêm, rồi đến đi dự tiệc sinh nhật và cuối cùng là đi dự lễ Chúa Nhật.

Thế nhưng, bậc thang giá trị của người Công giáo chúng ta không phải như thế. Đã là người Công giáo thì phải ưu tiên cho việc tham dự Thánh lễ ngày Chúa Nhật, sau đó mới đến việc học, và cuối cùng mới tới việc vui chơi giải trí như là đi dự tiệc sinh nhật.

3. Vậy thì quy tắc nào giúp chúng ta sắp xếp bậc thang giá trị các việc cần phải ưu tiên trước? Sau đây là một vài quy tắc sắp xếp bậc thang giá trị mà người Công giáo nào cũng cần phải tuân theo:

- Trong bậc thang giá trị, ***các việc đạo đức phải được sắp xếp ưu tiên trên hết***. Bởi vì, Điều Răn thứ nhất dạy ta: *“Thờ phượng một Đức Chúa Trời và kính mến Người trên hết mọi sự”*, và Chúa Giêsu cũng đã dạy: *“Anh em đừng lo lắng tự hỏi: ta sẽ ăn gì, uống gì, hay mặc gì đây? Tất cả những thứ đó, dân ngoại vẫn tìm kiếm. Cha anh em trên trời thừa biết anh em cần tất cả những thứ đó. Trước hết hãy tìm kiếm Nước Thiên Chúa và đức công chính của Người, còn tất cả những thứ kia, Người sẽ thêm cho”*.

- Quy tắc tiếp theo là cần phải ***phân biệt đâu là việc chính yếu cần phải hoàn thành, đâu là việc phụ tùy***. Đối với việc chính yếu thì phải tập trung tất cả tâm trí và sức lực để hoàn thành; còn đối với việc phụ tùy thì chỉ dành cho nó thời giờ rảnh rỗi hoặc sức lực có thừa mà thôi. Chẳng hạn, giữa việc học và việc đi chơi thì việc học là chính yếu, còn đi chơi là phụ tùy. Cho nên, sắp xếp đúng và khôn ngoan là phải sắp xếp ưu tiên cho việc học, còn đi chơi là việc phụ tùy, nên để khi có thời gian rảnh rỗi mới làm việc đó mà thôi.

- Một quy tắc nữa cũng cần chú ý, đó là **ưu tiên cho những việc khó**. Thường thì ai cũng muốn làm việc dễ trước, còn việc khó để sau. Nhưng kinh nghiệm cho thấy, nếu chỉ chọn làm những việc dễ trước, sẽ có những việc khó bỏ đó hoài, riết rồi thành ra công việc cứ chất đống. Khi giải quyết việc khó khăn trước thì việc dễ sẽ được hoàn thành một cách nhanh chóng.

4. Sống trong một xã hội đề cao vật chất và lối sống hưởng thụ, chắc chắn các em sẽ bị ảnh hưởng trong cách sắp xếp bậc thang giá trị, thậm chí có thể đảo lộn bậc thang giá trị so với đạo lý Công giáo nữa. Vì thế, ước mong những chia sẻ trên đây sẽ giúp cho các em biết sắp xếp bậc thang giá trị các công việc sao cho phù hợp với lối sống của người con Chúa.

Lm. Giuse Trần Tử Hiếu





CÁCH NHÌN NHẬN CUỘC SỐNG

Một gia đình kia có nuôi một con chó săn và sống bên cạnh đường ray xe lửa. Mỗi ngày đều có xe lửa chạy ngang qua nhà. Cứ mỗi lần như thế, con chó ấy liền sủa ầm lên và chạy đuổi theo xe lửa vài ba cây số, rồi mới há họng, thè lưỡi ra mà chạy trở về nhà.

Ngày nọ, bà vợ hỏi ông chồng:

- Con chó của chúng ta chạy đi đâu rồi?

Ông lắc đầu trả lời:

- Đuổi theo xe lửa rồi, nhưng có bao giờ nó đuổi kịp đâu!

Bà dôi co với ông:

- Giả sử nó đuổi kịp thì sao???

Ông đáp lại:

- Nếu có đuổi kịp cũng chẳng làm gì, chỉ tổ nhọc xác mà thôi!

Những người suốt đời tìm kiếm danh vọng, giàu sang, trường thọ có bao giờ thoả mãn đâu. Cũng giống như con mèo đuổi theo cái đuôi của mình, những kẻ tự phụ, ngông cuồng, kiêu căng, tự mãn không bao giờ đạt được tham vọng của họ. Thật không khác gì bong bóng xà phòng, chỉ nhấp nháy dưới ánh sáng mặt trời, để rồi lại vỡ tan tành và rơi vào bụi đất. Cuộc sống con người không thể nào cứ như bong bóng xà phòng được.

Những người chọn hạnh phúc của đời mình trên vinh dự, hào nhoáng và tiếng tung hô của người đời thường là những người

bất hạnh hơn ai hết. Trong chốc lát, những tràng pháo tay, những tiếng hoan hô nhiệt liệt im bật, mọi cảm xúc đều bị gió cuốn đi mất hút và sẽ phải trở về với cái trống rỗng của cõi lòng, tức là cái bóng đen của cuộc đời.

Người trưởng thành và khôn ngoan thật sự là người biết nhìn nhận ra "Ánh sáng và bóng tối" của mình, biết chấp nhận thành công cũng như thất bại và giới hạn của bản thân, biết tận dụng mọi khả năng để trở thành chính mình mà không cần phải bắt chước ai, chạy theo ai, hoặc trở nên giống ai ngoại trừ cố gắng giống Chúa Giêsu.

Nếu tôi biết chấp nhận bản thân, chấp nhận người khác thì họ cũng sẽ chấp nhận tôi. Trái lại, người ta sẽ chê cười tôi nếu tôi tìm cách lừa dối họ và muốn họ thấy con người không thật của tôi.

Thiên Chúa đã tạo dựng mỗi người là độc nhất vô nhị, không ai giống ai, vậy tại sao tôi phải quá lo lắng vì những xét đoán, phê bình của người khác về sự hạn hẹp của tôi và vì quá lo sợ để rồi tôi phải chạy trốn mọi người?

Lm. Phaolô Phan Thanh Duy



LẮNG NGHE TIẾNG LÒNG!

Thưa Quý Bạn đọc,

Dẫu biết rằng trên đời này dường như ai cũng đều nhìn nhận: Gia đình luôn chiếm một vị trí thiêng liêng trong lòng mỗi người. Nơi ấy có niềm vui, nụ cười cùng những cách bày tỏ yêu thương ngọt ngào và vô cùng độc đáo; tuy nhiên, vẫn không thiếu vắng những tiếng thở than tan nát lòng “Mẹ ơi, con thèm lắm được ăn những món ăn do chính tay mẹ nấu, thèm cảm giác đầm ấm mọi người trong gia đình mình vui vẻ trò chuyện quanh mâm cơm. Cảm giác ấy sao mà bình yên đến thế?”; “Cha mẹ ơi, ước gì lúc này cha mẹ về bên con chỉ chốc lát. Con ao ước được gọi hai tiếng ‘cha mẹ’. Con nhớ và yêu cha mẹ nhiều lắm!”

Con cái sẽ ra sao nếu thiếu thốn tình yêu cha mẹ!?

Bé Trang Thư đã từng thể hiện ca khúc “Khi Vắng Mẹ” của Nhạc sĩ Nguyễn Văn Chung, khiến cho nhiều khán thính giả yêu nhạc thổn thức bồn chồn và xúc động.

Không biết khi vắng Mẹ chúng con sẽ ra sao?

Không biết khi vắng Mẹ bữa cơm ai nấu cho?

Không biết khi vắng Mẹ mỗi đêm ai đắp chăn cho con bớt lạnh?

Ai hát ru cho con ngủ ngon?

Con biết khi vắng Mẹ chẳng ai còn la mắng

Nhưng chẳng ai ân cần, chẳng ai nghĩ đến con

Không biết khi vắng Mẹ có ai ôm lấu con khi con đang buồn?

Ai sẽ yêu con hơn bản thân?

Mẹ ơi con xin Mẹ ở bên cùng con

Mẹ ơi con xin Mẹ ở mãi cùng con

Mẹ ơi con sợ rằng thời gian trôi sẽ không đứng lại

Con chỉ cần Mẹ được sống vui bên con mà thôi!

Con biết khi vắng Mẹ thế gian chẳng ai thoát thế

Con biết khi vắng Mẹ mới hiểu chữ ... (Tình Yêu).

Tôi nhớ có lần tham dự đêm Lửa Dặm Đường với các Bạn Giáo Lý Viên, bên ngọn lửa ấm áp và linh thiêng, bỗng dưng có tiếng thút thít chia sẻ cất lên: “Tôi có hoàn cảnh gia đình khá đặc biệt, bố mẹ tôi chia cắt lúc anh em tôi còn tằm bé, tôi theo bố, em tôi theo mẹ. Bố là người giữ đạo theo mẹ, nên kể từ khi gia đình gãy đổ bố tôi lơ là chuyện đạo hạnh. Một dịp lễ Giáng Sinh nọ, tôi xin phép bố cho đi lễ cùng mẹ và em. Tôi thích vô cùng. Lần ấy như chính Chúa thôi thúc tôi, sau đó tôi siêng năng đến nhà thờ. Tôi cầu nguyện thật nhiều cho bố tôi, cho bố biết cần Chúa, bố đừng đánh bài, cá độ, bê tha, ... mà cho đến nay bố vẫn chưa quay về. Lắm lúc tôi buồn tôi không biết thổ lộ với ai! Có khi muốn đi thật xa đến một phương trời vô định... Nhờ được sống trong môi trường Giáo Lý Viên tôi mới có niềm vui ở trong cuộc sống. Hôm nay tôi rất hạnh phúc được quây quần bên các bạn đây.”

Thật xót xa và cảm thương cho bao thân phận thiệt thòi có chung một tội nghiệp khi thì thiếu cha, lúc thì vắng bóng mẹ nơi những gia đình “cơm chẳng lành, canh chẳng ngọt”; cả đời không thể có được một gia đình đúng nghĩa chứa chan yêu thương và hạnh phúc!

Hóa ra để chung sống, để giữ vững hạnh phúc gia đình, những người cha, những người mẹ đều phải ý thức học, học để sống bao dung, để có tình yêu thương rộng lượng, để hiểu được người mà mình yêu thương.

Xin đừng bao giờ lãng quên bốn phận sinh thành và dưỡng dục con cái “Cha” “Mẹ” ơi!

Lm. Đom. Nguyễn Khắc Xuyên



TRANG QUỚI CHỨC

HẢO

Theo quan niệm người xưa, một người đàn ông dù có công thành đạt trên đường công danh nhưng chưa có vợ vẫn được coi như chưa ổn vì thế để giúp đời sống họ được ổn định mà chú tâm lo cho công việc ông vua thường Tứ hôn (ban hôn) hiểu nôm na là cưới vợ cho họ để họ để họ yên (an) bề gia thất mà an cư lạc nghiệp. Nhưng an cư lạc nghiệp, giàu sang, danh vọng, quyền quý mà thôi thì cuộc đời nào có nghĩa gì. Cần phải có thêm những thứ khác nữa. Đó là chữ “hảo”.

Hảo, hoàn hảo. Điều tốt đẹp nhất, hoàn thiện nhất. Đó không phải là giàu sang danh vọng, quyền quý mà là có Nữ (người phụ nữ) và có Tử (con cái), nghĩa là có vợ và có con.

Vợ hiền con thảo đó mới là hoàn hảo. Có lẽ nói điều này với người thời nay, thời đại thực dụng e rằng người ta sẽ không

đồng tình, bởi vì có vợ có con mà sống túng thiếu thì sao gọi là tốt đẹp, là hoàn hảo. Ngày nay người ta nghĩ tốt nhất là phải có tiền. Có tiền mua tiên cũng được, không tiền thì nói ai nghe. Thế nhưng, từ cổ chí kim, từ đông sang tây chứng minh cho chúng ta điều ngược lại.

Ông bà chúng ta nói : nhất con, nhì của. cái vốn quý nhất trong nhà không phải là của cải mà là con cái. Người ta nói sanh một đứa con nghèo ba năm. Đúng, nuôi cho con ăn học nghèo tới già. Thế nhưng, sau đó thì sao ?

Có một buổi chiều ảm đạm, những đám mây xám kéo đến trên bầu trời, một ngôi nhà im ắng dưới tàng cây âm u, bên cạnh là bụi tre rậm rạp. Một con giá thổi đến giạt những chiếc lá vàng trên cành khiến chúng rời cành cuốn theo chiều gió rơi lã tả trước sân, một cơn gió khác lùa chúng rào vào trước hiên nhà, có những chiếc lá len qua khe cửa khép hờ vào tận trong phòng khách mờ mờ tối. Bên hông nhà, trên chiếc võng giăng giữa cây xoài và cây mít, một người đàn ông tuổi xế chiều ngồi bất động, ánh mắt thẫn thờ nhìn xa xa, không biết ông đang nghĩ gì. Bên trong ngôi nhà âm u ấy, thỉnh thoảng có những tiếng động phát ra từ phía sau căn bếp, bà chủ nhà đang chuẩn bị bữa cơm chiều. Không gian thật im ắng, tĩnh mịch.

Đó là một cảnh thật mà tôi đã từng thấy tại một gia đình không may vì không có con. Không thể tưởng tượng được, mười năm, hai mươi năm nữa hoàn cảnh của họ sẽ ra sao ?

Trong Kinh thánh, chúng ta gặp thấy nỗi lòng đáng thương của những đôi vợ chồng son sẻ : bà Sa-ra vợ ông Abraham, bà Isave vợ ông Gia-ca-ri-a....người Việt cho rằng : cây độc không trái...

Con cái thật là hồng ân Chúa ban, đó chính là tương lai, là hy vọng của thế hệ đi trước, tre già mà măng không mọc thì thật là một thảm họa.

Thánh vịnh 127 có câu :

*Vinh phúc thay người kính sợ Chúa..
Hiền thê bạn như gốc nho say trái,
trong nội thất nhà người,
Con cái người tựa đám cây ô liu,
xúm xích quanh mâm bàn nhà bạn.*

Tiền bạc, của cải, thú vui hiện tại, không thể đảm bảo hạnh phúc cho bạn lúc về già. Chỉ có con cái ngoan hiền từ chính mình sinh ra và dạy dỗ mới mang lại tương lai, hy vọng , vinh dự và là hạnh phúc cho những bậc vợ chồng mà thôi.

Lm. Antôn Lưu Thanh Tâm





Đức tin, danh và thực

Truyện vui kể rằng, có hai anh chàng đi đường xa xôi. Trời đã tối mà vẫn chưa đến nơi, cũng chẳng có nhà trọ, nên hai anh bèn tạm ngủ ở ngôi nhà hoang bên đường. Sợ hãi trong cảnh đêm tối vắng lặng, anh này mượn thánh giá của anh kia để đeo vào cổ. Anh kia đồng ý. Thế là hai anh chìm vào giấc ngủ. Đêm đến, ma quỷ mò tới gần hai người. Nó quan sát kỹ lưỡng và buột miệng: tao có thể làm gì đây, vì ở đây có hai tên, một tên có thánh giá bên ngoài nhưng không có đức tin bên trong, còn một tên có đức tin bên trong nhưng không có thánh giá bên ngoài. Đúng là có ngoài mà không có trong, có trong mà không có ngoài.

Không chỉ thời Giáo Hội tiên khởi mà còn ở khắp nơi trên thế giới cho tới ngày nay, biết bao Kitô hữu bị bách hại bị giết hại chỉ vì niềm tin đặt nơi Chúa Giêsu, chỉ vì ước mơ phục vụ con người trong phẩm giá làm người và làm con của Cha trên trời. Có một số vị nổi bật được tuyên thánh, nhưng thực tế là hàng hàng lớp lớp người. Có biết bao con người lành thánh đã ngã xuống và vô danh trước mặt thế gian, nhưng Thiên Chúa biết rõ họ, và những người thân cận hiểu rõ và ghi tâm khắc cốt hình ảnh và đời sống của họ.

Thử đảo chiều câu chuyện một chút, trong thời cấm cách ấy, các Kitô hữu chỉ là một thiểu số, nhưng phải nói là một thiểu số vô cùng chất lượng. Cũng có bao người âm thầm tin theo Chúa nhưng không dám tuyên xưng công khai vì nhiều lý do. Phần đông người dân có lẽ không hiểu được, tại sao người ta

lại phải sống chết vì đức tin và vì tình yêu mến như thế. Và thế đó, khi xét danh và thực trong câu chuyện đức tin, không hề dễ hiểu, không dễ đo lường kiểu thống kê.

Trong thời nay, tại các nước Âu Mỹ, nơi đại diện cho văn minh tự do phát triển và tiến bộ, thì cũng có những điều không dễ hiểu. Ở những nơi ấy, hầu như ai sinh ra cũng được rửa tội, nghĩa là có đạo, nghĩa là thuộc về một Giáo Hội nào đó, nếu không phải là Công Giáo, thì sẽ là Chính Thống, Tin Lành hay Anh Giáo v.v. Dù là các giáo phái khác nhau, nhưng nói chung đều tin theo Chúa Giêsu. Như thế, đối với những con người nơi đây, dường như đức tin là điều gì đó tự nhiên đi vào đời sống văn hóa và gần như dần dần trở thành thủ tục đương nhiên.

Thế nên, mới có chuyện xác định tỷ lệ người thực hành đạo, ví như xưng tội, rước lễ, tham dự thánh lễ, cầu nguyện, đọc Kinh Thánh, tham gia các hoạt động bác ái của Giáo Hội... Có quốc gia, tỷ lệ thực hành đạo là 50-50. Có quốc gia, tỷ lệ cao hơn, tức là 70% người có đạo thực hành đạo. Có nơi thấp hơn, tức là 30%, thậm chí 20%. Người ta gọi hiện tượng này là sự tục hóa. Có người nói mạnh mẽ hơn nữa, đó là vô thần thực hành. Có vị giáo sư Công giáo của trường đại học Công giáo nọ, đã hết sức ngạc nhiên khi biết một sinh viên Công giáo kia chưa bao giờ đọc một trang Kinh Thánh. Thế mới biết, đức tin là vừa ơn ban vừa là mở lòng kiếm tìm, chứ chẳng phải tự nhiên mà có.

Trở lại Việt Nam, nơi được nhiều người trên thế giới biết đến là người dân có lòng sùng đạo rất đặc biệt. Không phải là tự hào, nhưng có lẽ người Việt sùng đạo thật. Có lẽ điều ấy đúng cho các bậc tiền bối hơn là cho thời hiện tại. Giữa bao nhiêu sóng gió, giữa bao nhiêu ngăn trở, vậy mà các ngài vẫn kiên vững

với gương của các thánh tử đạo, với gương kiên cường sống đạo của các mục tử và của mọi người giáo hữu bốn đạo. Giáo hội đã mở rộng và phát triển từ con số không như thế.

Không phải vì bị bách hại mà Giáo Hội phát triển, nhưng Giáo Hội phát triển vì có những con người dám sống chết để theo Chúa Giêsu, Đấng là Con Một Thiên Chúa và cũng là Thiên Chúa, và là Đấng Cứu Độ trần gian. Càng bị bách hại, nhân cách sống và sức sống của Thiên Chúa nơi người Kitô hữu càng tỏa sáng. Khi sống, họ sống như những con người tuyệt vời giữa mọi người để phục vụ mọi người thuộc mọi hoàn cảnh cuộc sống. Và nếu bị bắt bớ, bị tra tấn, bị giết, họ vẫn kiên vững tới cùng với Đấng là sức mạnh của họ.

Có người thời nay nghĩ quá nặng về vật chất tiền bạc và các công trình này nọ, mà quên đi sức mạnh tinh tuyền của đức tin Kitô. Có người thời nay bị loại ý thức hệ phân loại con người theo giai cấp, mà quên đi sự bình đẳng tuyệt vời trong đức tin. Giữa các thánh tử đạo nào có chi phân biệt. Có thánh là Giám Mục cao sang, có thánh là người giáo dân bình thường, có thánh là vị quan quyền thế, có thánh là người lính quèn, có thánh là người doanh nhân giàu có, có thánh là người bần nông, có thánh là bậc tiến sĩ uyên bác, có thánh là người đơn sơ ít học, các thánh có cả Tây lẫn Ta...

Bạn thân mến! Hôm nay, chúng ta thử đọc lại những trang Tin Mừng. Bạn có thể chọn 1 trong 4 sách Tin Mừng để đọc từ đầu đến cuối. Bạn có thể đọc tiếp sách Công vụ Tông Đồ. Bạn có thể đọc một chút về lịch sử Giáo hội của Việt Nam thời kỳ đầu. Đọc và nghiền ngẫm một chút, để tự hỏi chính mình xem: thực sự đức tin là gì, thực sự Chúa Giêsu là ai, và hiện tại lúc này đây, cái danh và cái thực của đức tin trong xứ đạo tôi, trong gia

đình tôi, và trong bản thân tôi là gì, tại sao và tại sao không?
Cám ơn các bạn.

Tứ Quyết SJ

www.dongten.net



SÔNG ĐẸP

Thảo Thinh Lặng Một Nét Họa



Khi đến tu viện, nhà tĩnh tâm, nhà thờ, chùa chiền, một trong những điều làm cho mọi người cảm thấy ấn tượng nhất là sự tĩnh lặng. Tại những nơi này, bầu không khí tĩnh lặng giúp

cho mọi người có được sự thanh tịnh, một tâm hồn nhẹ nhàng, thoát khỏi không khí ồn ào và náo nhiệt ở bên ngoài.

Thinh lặng tạo nên những điều mới mẻ

Giống như một khu rừng tĩnh mịch nổi bật âm thanh sống động của thiên nhiên với tiếng ếch nhái, tiếng côn trùng ... rí rang, khi tâm hồn càng tĩnh lặng, càng rộ lên những âm thanh mà trước đó người ta không hề chú ý đến.

Đây là điều mà John Cage, một nhạc sĩ chuyên soạn các bản nhạc Piano đã sử dụng trong khi trình diễn. Những bản nhạc của ông gồm ba phần. Bắt đầu là việc mở nắp đàn Piano, đến phần cuối, nắp của cây đàn được đóng lại. Sau đó là một bầu không khí thinh lặng, khán giả được mời gọi đắm chìm trong sự thinh lặng để lắng nghe những âm thanh đang khơi gợi trong tâm hồn, những điều họ đang được mời gọi khám phá.

Cũng có lẽ vì thế, sự thinh lặng cũng là bối cảnh cho những sáng tạo nghệ thuật. Trong bầu không khí yên ắng tĩnh mịch, người nghệ sĩ tìm ra những phát kiến nghệ thuật đầy mới lạ. Bầu không khí của sự tĩnh mịch là điều mà nhà thơ người Mỹ Adriance Rich đã nói là bầu không khí thôi thúc cho sáng tạo bắt đầu.

Nhà văn và nhà phê bình Susan Sontag trong tác phẩm “The Aesthetic of Silence” (Tạm dịch: “Tính thẩm mỹ của Sự Thinh Lặng”) đã mời gọi các nghệ sĩ dành thời gian trầm mặc tư tưởng, nhằm thoát khỏi thế giới náo động khiến họ ngột ngạt, để cho sự sáng tạo không bị bóp nghẹt, nhưng được thăng hoa.

Dường như sự tỉnh lặng cần thiết cho một sự khởi đầu, trở thành phương tiện để người ta có thể kiểm soát, sắp xếp, làm tươi mới cho nghệ thuật, nhưng sự tỉnh lặng chưa phải là bản chất của nghệ thuật. Có lẽ, người ta có thể thưởng lãm nghệ thuật dù không có tỉnh lặng. Khi có một sự đánh động trong tâm hồn, người ta cần nói và chia sẻ. Thiết tưởng, mối liên hệ sâu xa giữa con người với tỉnh lặng không phải ở nghệ thuật, nhưng chính là trong tôn giáo.

... và cho tôn giáo

Đối với nhiều tôn giáo, tỉnh lặng là cách thức để tự chất vấn và lắng nghe những điều thánh thiêng, là những điều đôi khi không thể diễn tả hết bằng lời.

Người Kitô hữu tin rằng, trong tỉnh lặng, Thiên Chúa nói với bản thân. Cần giữ tỉnh lặng để có một khoảng không cho Thiên Chúa.

Không chỉ giới hạn trong Kitô giáo, tỉnh lặng cũng hiện diện trong các tôn giáo khác như một phương thức để cải hóa con người.

Người Hồi giáo tin rằng con người tạo nên vẻ đẹp cho bản thân với hai thói quen: cư xử tốt lành và tỉnh lặng lâu dài.

Trong Phật giáo, Phật tử hướng đến tỉnh lặng như một cách thức để diệt thoát những đam mê. Tham, sân, si nơi kiếp người trở về với hư vô. Trầm mình trong tỉnh lặng, lắng nghe từng nhịp thở, hóa giải từng vọng tưởng trong phương pháp thiền

định (Zen) không chỉ giúp con người tiêu diệt những hỉ, nộ, ái, ố nhưng còn có thể giúp thiền sinh đạt đến cõi niết bàn.

Có thể nói thanh lặng giúp người ta thoát khỏi thế giới trần tục và giả hiệu, đưa con người đến với những điều thiêng liêng và huyền bí khó có thể giải thích và phân tích. Trong thanh lặng, người ta tìm kiếm sức mạnh để thoát khỏi những quyến luyến lệch lạc và phóng tầm nhìn lên những điều thánh thiêng.

... nhưng không phải là không nói

Ludwig Wittgenstein, một triết gia người Áo, đã nói đến việc không nên nói những điều người ta không biết. Có lẽ điều này không phải là buộc người khác im lặng, nhưng trong giao tiếp cần có một sự hiểu biết đầy đủ, để có thể nói và diễn đạt cho đủ mức.

Đây có vẻ như là “sự thanh lặng cao thượng” (noble silence) mà nhà Phật đã nói đến khi thực hành samma vaca có nghĩa là nói đúng. Điều mà kinh Phật định nghĩa như là tránh lời nói sai sót, phỉ báng, cay nghiệt và vô ích.

Trong các cuộc tĩnh tâm theo phương pháp của thánh Inhã, người ta được mời gọi sống bầu khí thanh lặng trong suốt cuộc tĩnh tâm, để nhìn lại và phản tỉnh những chuyển biến nội tâm khi nhìn về quá khứ đời mình và chiêm ngắm cuộc đời của Chúa Giêsu. Phải chăng đây có thể xem như một tiếng nói ở trong lòng?

Hình thức giữ sự tĩnh lặng cũng có thể được thấy ở các đan viện Biển Đức, Xitô. Các đan sĩ sống đời trầm mặc, lao động và cầu nguyện. Trong chương trình sống, có những giờ giấc được xem như là tĩnh lặng tuyệt đối. Đây có thể như một hình thức tĩnh lặng không nói, chứ không phải là tĩnh lặng không nghe. Trong bầu khí của sự tĩnh lặng cô tịch, người đan sĩ trầm mình để có thể tiếp tục lắng nghe những tiếng nói thổn thức từ Đấng mà họ thờ phượng như lời thánh vịnh: “Hãy lặng tĩnh trước mặt Chúa và đợi trông người”. (Tv 37,7)

Cuộc sống thường nhật dường như khó tìm thấy cho mình một khoảng thời gian tĩnh lặng thực sự để ở đó trong cõi “ta với ta”. Tuy nhiên, cũng có không ít người mong trốn tránh sự tĩnh lặng. Người ta có thể làm việc 8-12 tiếng một ngày trong những ồn ào náo nhiệt của cuộc sống đô hội, nhưng tĩnh lặng 15 phút để lắng nghe dường như là bất khả. Có lẽ vì vậy, việc trải qua một cuộc tĩnh tâm 5 đến 8 ngày trong một nơi cô tịch, xa cách với cuộc sống bên ngoài là điều không dễ dàng cho nhiều người.

Tuy vậy, nếu cố gắng khám phá ra ranh giới giữa tĩnh lặng và ồn ào, người ta có thể đánh giá được những chao đảo và khó chịu đang diễn ra trong tâm hồn. Biết đâu nhờ thế, mà lại đem đến sự khao khát tĩnh lặng và làm lộ diện nhiều thứ về chính họ, như lời nhận định của ông Gordon Hempton, người đã xây một khoảnh đất nhỏ dành cho sự tĩnh lặng trong National Olympic Park, một công viên ở tiểu Bang Washington, “Tĩnh lặng không có nghĩa là vắng mặt mọi thứ, nhưng là trình diện mọi thứ.”

Nhấn



7 Đặc Điểm Của Thiên Chúa Khi Tha Thứ

Thật lòng mà nói, không phải dễ dàng để tha thứ cho nhau, vì làm như thế chẳng khác nào đánh mất sự kiêu hãnh của mình! Còn Chúa Giê-su, Ngài lại nhắc nhở chúng ta: "Anh em hãy có lòng nhân từ như Cha anh em là Đấng nhân từ" (Lc 6,36). Nhân từ là không xét đoán người khác qua những lỗi lầm của họ, nhưng luôn sẵn sàng bao dung và tha thứ. Khuôn mặt của một Thiên Chúa nhân từ và hay thương xót được diễn tả qua Đức Giê-su Ki-tô, con Ngài. Và khuôn mặt ấy đã được chính Con Thiên Chúa khắc họa qua những hình ảnh rất gần gũi và chân thật, về những đặc tính mà chúng ta có thể nhìn thấy nơi Thiên Chúa khi Ngài ban ơn tha thứ.

1/ Thiên Chúa luôn bận tâm đến việc tha thứ cho chúng ta

Trong dụ ngôn "Người Cha nhân hậu" (hay "Người con hoang đàng"), Đức Thánh Cha Phanxicô nói rằng có một chi tiết mà ít khi chúng ta để ý đến: " Khi nó còn ở đàng xa, cha nó chợt trông thấy, liền động lòng thương; ông chạy lại ôm choàng lấy cổ nó và hôn nó hồi lâu." (Lc 15, 20). Người cha đã ở sẵn đó để chờ đứa con của mình. Ngay cả trước khi người con xin cha mình tha thứ, thì ông đã chạy vọt ra để ôm chầm lấy anh ta. Cũng vậy, trong những quan hệ giữa con người với nhau, bạn cũng phải là người đi bước trước, để đến với những ai đã làm tổn thương mình. Như Thiên Chúa, bạn cần luôn bận tâm và chờ đợi giây phút của sự hòa giải. Và khi người kia ngỏ lời xin

bạn tha thứ, bạn hãy chạy đến, ôm họ, và tỏ bày niềm vui của bạn đối với họ.

2/ Thiên Chúa tha thứ ngay lập tức, không chờ đợi

Trong dụ ngôn, người cha thậm chí còn không để cho đứa con của mình nói xong hết cái bài diễn văn mà anh đã soạn sẵn. Ông kêu gia nhân mang áo đẹp nhất ra mặc cho cậu, xỏ nhẫn vào ngón tay cậu...Trên Thập Giá, khi nhìn những người đã tra tấn, sỉ nhục và đóng đinh mình trên Thập giá, Chúa Giê-su cũng đã thốt lên một câu đầy bất ngờ và gây ra không ít bối rối cho nhiều người: "Lạy Cha, xin tha cho họ vì họ không biết việc họ làm" (Lc 23, 24). Làm sao có thể tha thứ cho những người đã làm tổn thương mình được chứ, nhất là khi đó lại là những người thân quen, gần gũi với mình? Tất nhiên là có. Bạn hãy ghi khắc điều đó luôn luôn, như Chúa đã nói "Họ không biết việc họ làm".

Chúng ta vẫn thường hay nghĩ rằng người khác xúc phạm mình là bởi vì họ xấu xa, hoặc họ không ưa gì mình. Nhìn chung (tuy không kể những trường hợp ngoài lề), thì mọi chuyện lại đơn giản hơn nhiều: họ không biết. Để được định nghĩa là "tội", thì nó phải được thực hiện với đầy đủ ý thức và chủ động. Những điều kiện này không phải lúc nào cũng tồn tại. Nhiều khi chúng ta cũng đã từng xúc phạm một người nào đó nhưng thật tình là chúng ta không muốn, cũng chẳng biết và nhất là còn có lúc không kiểm soát được hành vi của mình.

Vì thế, bạn hãy luôn mở lòng và sẵn sàng tha thứ cho người khác. Dù họ có xin bạn tha thứ cho họ hay không, thì bạn

dừng bao giờ quên rằng có thể họ chẳng biết những gì họ đã làm. Đừng để bị cám dỗ vào những câu nói như "Tôi không thể tha thứ cho bạn", "Tôi sẽ không bao giờ bỏ qua cho bạn"... Nếu chúng ta không tha thứ cho người khác, thì chính chúng ta đang buộc chặt đôi tay của Thiên Chúa, và không để Ngài tha thứ cho chúng ta.

3/ Sự tha thứ của Thiên Chúa là một lễ hội tưng bừng

Ngay sau khi đón nhận đứa con của mình trở về và trả lại cho nó mọi đặc quyền của một đứa con trong nhà, người cha đã ngay lập tức sai gia nhân mở tiệc và họ bắt đầu "ăn mừng". Chẳng lẽ người cha đã quên tuốt hết những gì mà thằng con đó đã đối xử với ông hay sao? Không hề. Chính ông cũng đã là người trả lời câu hỏi ấy: "Con ta đã chết mà nay sống lại, đã mất mà nay lại tìm thấy".

Làm sao có thể không vui cho được, khi mà giờ đây gia đình của ông lại tìm được bình an và đầm ấm như lúc trước? Không vui sao được khi những khác biệt và bất đồng giờ đây đã bị bỏ lại đằng sau?

Nếu Thiên Chúa luôn sẵn sàng xí xóa và "mở tiệc ăn mừng" mỗi khi bạn kêu xin Ngài tha thứ, thì tại sao bạn vẫn thờ ơ hay tha thứ với một khuôn mặt còn đang hằn học? Bạn hãy học cách tha thứ với niềm vui, vì chính Thiên Chúa cũng luôn làm cùng một cách như vậy đối với bạn.

4/ Thiên Chúa chẳng bao giờ buộc tội chúng ta

Trong câu chuyện về người phụ nữ ngoại tình bị kết tội ném đá, sau khi đã làm cho những người buộc tội cô ta phải bẽ mặt rút lui, một cuộc đối thoại vô cùng tuyệt vời đã diễn ra ngay tại đó. Chúa Giê-su ngẩng lên và nói : "Này chị, họ đâu cả rồi ? Không ai lên án chị sao ?" Người đàn bà đáp : "Thưa ông, không có ai cả." Đức Giê-su nói : "Tôi cũng vậy, tôi không lên án chị đâu ! Thôi chị cứ về đi, và từ nay đừng phạm tội nữa !" (Ga 8, 10-11)

Đức Thánh Cha Phan-xi-cô trong bài giảng tại nhà nguyện Thánh Marta đã có lần nói: "Người cáo buộc là ai?" Và ngài trả lời: "Trong Kinh Thánh, kẻ 'cáo buộc' được gọi là ma quỷ, Satan", nhưng ngài lưu ý rằng mặc dù ma quỷ cáo buộc, "Chúa Giêsu sẽ phán xét, vào ngày sau hết, nhưng ngay lúc này Ngài cầu bầu cho chúng ta và bảo vệ chúng ta".

Chúng ta thì lại thường hay có xu hướng buộc tội, chỉ trích người khác, chẳng giống Chúa Giê-su tí nào? Bạn muốn trở nên giống ai? Hoàng tử của Hòa bình hay Thủ lĩnh của thế gian?

5/ Sự tha thứ của Thiên Chúa đòi hỏi chúng ta phải dám thay đổi

Điều này không có nghĩa là chúng ta sẽ không bao giờ yếu đuối sa ngã nữa. Sau cuộc đối thoại kỳ diệu đến ngỡ ngàng như vậy với người phụ nữ, Chúa Giê-su bảo cô: "Chị hãy về, và đừng phạm tội nữa!" (Ga 8,11). Đây quả thật là một điều không dễ dàng, nhất là khi chúng ta là những người bị người

khác xúc phạm đến mình. Nhiều lúc, phạm tội trở thành một thói quen khó bỏ, "vì Lòng Thương Xót của Chúa là vô cùng", nên chúng ta chẳng chịu cố gắng để thay đổi gì cả, chẳng chịu để cho Lòng thương xót của Chúa biến đổi bên trong, tận sâu gốc rễ của con người chúng ta.

Khi ý niệm "Xin Chúa tha thứ" trở thành một thói quen, hoặc khi bạn đi xưng tội mà không có ý thức rằng Bí tích này sẽ giúp bạn thêm sức mạnh để tránh xa tội lỗi, thì ơn tha thứ của Chúa sẽ dần trở nên mờ nhạt trong cuộc đời của bạn. Bạn cần phải không ngừng cảm tạ Chúa và cảm ơn anh em của mình, vì họ luôn sẵn sàng tha thứ cho bạn, và đồng thời, một sự thay đổi từ bên trong, trong suy nghĩ, lời nói và hành động là một điều hết sức cần thiết

Nếu bạn lại tiếp tục phạm tội nữa thì sao? Thì chỉ cần đứng dậy thêm một lần nữa, và chân thành xin ơn tha thứ của Chúa, đồng thời quyết tâm làm những gì cần thiết để "bắt đầu" lại. Đã bao nhiêu lần bạn tha thứ cho những người đã xúc phạm đến mình? Có đến 70 lần 7?

6/ Thiên Chúa một khi đã tha là tha hết

Chúa tha hết, chẳng chừa chẳng nhớ điều gì. Trên Thập Giá, Chúa Giê-su đã nói với người trộm lành: "Hôm nay, anh sẽ được ở trên Thiên Đàng với tôi" (Lc 23,43). Còn chúng ta thì sao? Chúng ta tha thứ như thế nào? Tha thứ không bắt buộc là chúng ta phải quên đi những tổn thương mà mình đã chịu đựng. Tha thứ cũng không đòi buộc chúng ta phải tẩy sạch bộ nhớ của mình và để mặc cảm xúc qua một bên. Chúa Giê-su

đã cầu xin ơn tha thứ cho những kẻ tra tấn mình khi đang ở ngục ngàn đau khổ trên Thập Giá. Có lẽ, nếu có một sự xúc phạm nào đó hết sức nặng nề, thì chúng ta sẽ thường giận cho tới mức mà đem theo nó xuống mộ luôn với mình.

Tha thứ có nghĩa là "cho đi". Tha thứ có nghĩa là "cho đi chính mình một lần nữa". Rõ ràng, Chúa Giê-su đã trao ban ơn tha thứ cho một kẻ hoàn toàn không xứng đáng, một tên trộm. Nhưng tên trộm này lại khôn, cái cuối cùng trên đời mà anh quyết định ăn trộm, đó là Thiên Đàng. Anh đã "lớn gan" ăn trộm cả Thiên Đàng.

Khi đã quyết định tha thứ, bạn đừng vác "bộ mặt của một nạn nhân" để đi cùng làng khấp xóm, hay tệ hơn, là với "thái độ của một người bị hại". Nếu bạn không tha thứ một cách hoàn toàn và thật lòng, thì cũng chẳng còn gì để nói, và cũng đừng trông chờ gì vào Bí tích Giải tội cả.

Tha thứ đúng nghĩa là để lại mọi thứ ở phía sau, không quan tâm đến nó nữa, một lần cho tất cả!

7/ Chính Thiên Chúa mới là người tha thứ cho chúng ta

Sự tha thứ là không hề có giới hạn khi chúng ta tha thứ cho nhau. Đó là một khởi đầu tốt đẹp!

Sau khi tha thứ cho người khác (mà nhớ là phải tha ngay và tha hết nhé), thì cũng đừng quên rằng những người mà trước đây chúng ta từng xúc phạm đến họ, họ cũng là con cái của Chúa (đồng thời cũng là niềm vui của Ngài). Vì thế, hãy đến với Tòa

Giải tội, gỡ Linh mục để xưng thú những lỗi lầm đó, sám hối và làm việc đền tội...Như vậy, bạn sẽ có được sự bình an trong tâm hồn, trong gia đình, trong các mối quan hệ và trong cuộc sống của mình.

Bình an thực sự được xây dựng trên sự tha thứ siêu nhiên ấy. Chúa Giê-su đã đoan chắc rằng Ngài để lại cho chúng ta ơn Bình an: "Thầy ban Bình an của Thầy cho anh em. Thầy ban cho anh em ơn Bình an của Thầy. Thầy ban cho anh em không theo kiểu thế gian..." (Ga 14, 27)

Trong một bài giảng tại nhà trọ Thánh Marta ngày 15/06/2013, Đức Thánh Cha Phanxicô đã nói: "Trong Đức Ki-tô, Thiên Chúa đã gánh lấy những tội lỗi của chúng ta, và vì chúng ta, mà Ngài đã tự biến mình trở thành một tội nhân."

Và câu trả lời của Đức Thánh Cha Phanxicô cho một em bé trong một lần gặp gỡ hơn 7000 trẻ em tại Vatican vào tháng 5 năm 2015, cũng thật đáng cho chúng ta phải suy nghĩ:

"Đúng rồi các con, bắt đồng thì có đó, nhưng đừng để những tranh cãi ấy kéo dài cho đến ngày hôm sau. Hãy luôn nhớ điều đó. Nếu như các con làm đúng, và người kia sai. Làm thế nào để xin lỗi? Con không cần phải xin lỗi, nhưng hãy tỏ một cử chỉ cho thấy rằng quan hệ mối quan hệ giữa con với họ chẳng hề sút mẻ tí nào.

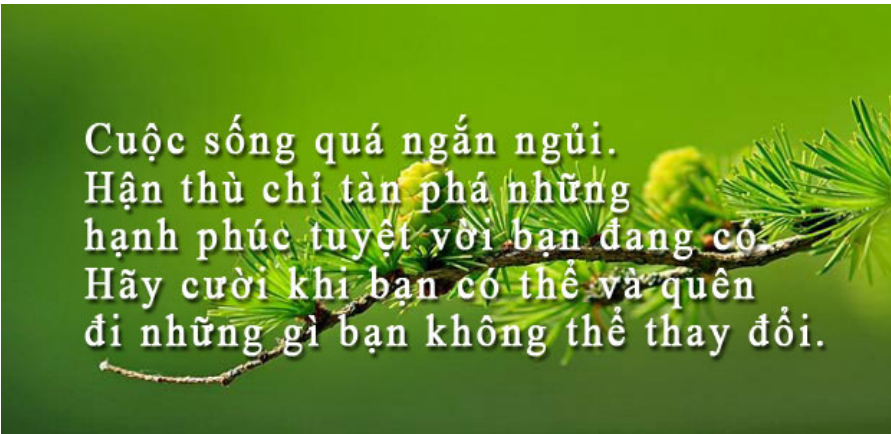
Đừng để ngày đã tàn mà cơn giận vẫn còn! Điều đó không tốt tí nào cả. Cha cũng đã từng tranh luận nhiều lần, tới nay cũng

vậy. Cha cũng đã từng nóng giận lên một chút, nhưng cha luôn tìm cách để làm hòa.

Là con người, không thể nào mà không có những lần tranh cãi. Nhưng điều quan trọng là đừng để cho những tranh cãi ấy dây dưa mãi, mà hãy để cho sự làm hòa và bình an cất lên tiếng nói chung cuộc."

Quốc Đạt

(lược dịch từ www.catholic-link.org)





CN 15 TN A

Mt, 13, 1-23



Đây là một bức tranh mà người nào ở xứ Palestine cũng thấy. Ở đây rõ ràng là Chúa Giêsu dùng những điều gần gũi để đưa tới những điều cao xa. Có lẽ lúc bấy giờ Chúa đang đứng giảng trên một chiếc thuyền bên hồ, thì trên một đám ruộng gần đó có người đang gieo giống. Chúa Giêsu đã lấy hình ảnh người

gieo giống mà mọi người đang thấy trước mắt để khơi mào câu chuyện: "Hãy nhìn người gieo giống kia đang gieo giống trên đám ruộng đó". Chúa Giêsu bắt đầu một điều mà ngay giây phút đó họ có thể thật sự nhìn thấy, để tâm trí của họ có thể mở ra đón nhận chân lý mà họ chưa bao giờ nhìn thấy.

Ở xứ Palestine có hai cách gieo giống. Một cách như ở xứ ta, nghĩa là người gieo đi lên đi xuống trong đám ruộng, vãi hạt giống ra. Dĩ nhiên, nếu có một cơn gió thổi đến thì một số hạt giống sẽ bị thổi bay tứ tung, đôi khi thổi giạt ra khỏi đám ruộng. Cách thứ hai là cách lười biếng ít ai dùng: người ta đặt một túi hạt giống trên lưng con lừa, xoi một cái lỗ ở góc bao rồi đánh lừa đi lên đi xuống trong cánh đồng và hạt giống từ từ rơi ra. Ở trường hợp này, một số hạt giống có thể tuôn ra khi con vật băng qua đường trước khi đến đám ruộng.

Ở Palestine, ruộng được ngăn từng thửa dài và hẹp. Giữa đám ruộng luôn luôn có một dải đất dùng làm lối đi (có nơi gọi là bờ), dải đất này chai cứng vì người ta đi lại hoài. Đó là loại đường đi mà Chúa Giêsu nói. Dù gieo bằng cách nào đi chăng nữa, thì cũng không tránh khỏi có những hạt rơi trên lối đi. Cũng như trường hợp rơi trên đường cái, những hạt rơi trên lối đi thì không thể nào đâm rễ xuống đất.

Đất có đá không phải đất dày những đá, đây là một cảnh rất thông thường ở Palestine. Nó là một lớp đất mỏng phủ lên trên một lớp đá vôi. Lớp đất có thể chỉ dày vài phân thì đụng đến đá. Trong đất đó, chắc chắn hạt giống sẽ nảy mầm rất nhanh vì dưới ánh nắng mặt trời đất rất mau ấm. Nhưng đất quá cạn, nên khi rễ đâm xuống tìm hơi ẩm và chất dinh dưỡng thì chỉ gặp toàn đá. Nó sẽ chết vì thiếu dinh dưỡng và vì không chịu nổi hơi nóng mặt trời.

Đất gai là đất đánh lừa mắt người ta. Khi người gieo giống đi gieo, mặt đất có thể trông nhẵn nhụi. Người ta có thể dọn đất bằng cách phát sạch cây cối bên trên, nhưng rễ của đủ loại cây cỏ vẫn còn nằm dưới, sẵn sàng đâm chồi trở lại. Người làm vườn nào cũng biết cỏ dại mọc với tốc độ nhanh và mạnh đến nỗi không hạt giống tốt nào địch lại. Kết quả là hạt giống tốt và cỏ dại mọc chung với nhau, nhưng cỏ dại quá mạnh đến nỗi nó chèn ép và làm chết hạt giống khi nó lớn lên.

Đất tốt là đất dọn sạch, xốp và sâu, hạt giống có thể đâm rễ sâu và tìm được chất dinh dưỡng, lớn lên rất mau trong đất tốt và vụ mùa thật trúng.

Ẩn dụ này nhắm vào hai hạng người. Thứ nhất, nó nhắm vào những người nghe. Những loại đất khác nhau là để chỉ những người nghe khác nhau, có nghĩa là người ta có nhiều cách tiếp nhận Lời Chúa và lời ấy kết quả ra sao là tùy tấm lòng người nhận. Số phận của bất cứ lời nói nào cũng đều tùy thuộc vào những người nghe. Người ta nói rằng: một lời pha trò thành công không phải là nhờ cái lưỡi của người nói, nhưng nhờ lỗ tai người nghe. Một lời nói đùa sẽ thành công khi nói với những người vui tính sẵn sàng cười, nhưng nó sẽ trở thành vô duyên khi nói với những người trang nghiêm, lạnh lùng, không thích đùa bỡn. Như vậy, ai là những người nghe được mô tả và được cảnh báo trong ví dụ này?

1. Có người nghe với một tâm trí đóng kín:

Có những người mà lời nói không hề có cơ hội đâm rễ trong tâm trí của họ như thể hạt giống đã rơi xuống chỗ đất chai cứng vì bị nhiều bàn chân dẫm lên. Nhiều điều có thể đóng kín tâm trí của con người, thành kiến có thể khiến người ta dui mù đối với mọi điều mà không muốn nhìn thấy. Một tâm trí

ngoan cố có thể dựng lên một hàng rào cản không dễ gì đánh đổ được. Tâm hồn ngoan cố có thể là hậu quả của hai điều: có thể đó là hậu quả của lòng kiêu ngạo không biết rằng mình cần biết, và có thể là hậu quả của lòng sợ hãi một chân lý mới, không chịu xông pha mạo hiểm trên những nẻo đường tư duy. Đôi khi lối sống và cá tính vô đạo đức có thể đóng kín tâm trí họ lại, vì có thể tâm trí sẽ lên án những điều họ yêu thích và tố giác đường lối và hành động của họ. Có nhiều người không chịu nghe, không chịu nhìn nhận chân lý nào lên án họ. Thật không ai dui mù bằng những kẻ cố tình không chịu nhìn xem.

2. Có người nghe với tâm trí như mảnh đất nông cạn:

Họ suy nghĩ không cặn kẽ và không suy nghĩ cho ra lẽ. Có những người dễ chạy theo trào lưu. Họ chấp nhận cũng nhanh rồi bỏ cũng lẹ. Họ luôn luôn chạy theo thời trang, họ bắt đầu một sở thích mới và theo đuổi một thành tích mới với một lòng nhiệt thành, nhưng khi gặp khó khăn thì bỏ cuộc, hoặc lòng nhiệt thành tàn lụi thì để việc đó sang một bên. Nhiều người suốt đời bắt tay vào rất nhiều việc mà chẳng hoàn tất việc nào được. Đối với đạo cũng vậy, một người nghe đạo có thể bị lôi cuốn bởi cảm xúc, nhưng không ai có thể sống bằng cảm xúc. Con người có trí tuệ buộc phải có một đức tin sáng suốt. Kitô giáo có những đòi hỏi và người ta phải đối diện với những đòi hỏi này trước khi tiếp nhận. Kitô giáo không chỉ mang đến quyền lợi nhưng cũng đòi hỏi bổn phận. Một tấm lòng nhiệt thành bộc phát đột ngột thường có thể trở thành ngọn lửa chóng tàn lụi.

3. Có những người nghe nhưng lại có quá nhiều sở thích đến nỗi những điều quan trọng nhất lại bị đẩy ra khỏi cuộc sống của họ.

Đặc điểm của đời sống hiện đại là càng ngày càng lao nhiệt và vội vã. Người ta quá bận rộn nên không thể cầu nguyện nổi. Đầu óc bị choán quá nhiều thứ đến nỗi quên mất việc học Lời Chúa, họ có thể xông xáo trong những ủy ban, những công tác, những tổ chức từ thiện đến nỗi không có chút thì giờ nào dành cho Đấng khơi nguồn của tình yêu và sự phục vụ. Công việc làm ăn của anh có thể bám chặt lấy anh đến độ anh quá mệt mỏi không còn suy nghĩ đến chuyện nào khác. Không phải chỉ có những điều xấu hiển nhiên mới là nguy hiểm, mà là những điều tốt, vì điều hơi tốt luôn luôn là kẻ thù số một của điều tốt nhất. Người ta không phải cố tình bỏ qua việc cầu nguyện, nhóm họp và đọc Kinh Thánh, có thể người đó thường suy nghĩ điều đó, mong ước có những thời giờ và định sắp xếp thời giờ dành cho việc đó, nhưng rồi thế này hay thế khác, đời sống sôi động không bao giờ buông tha họ. Chúng ta phải cẩn thận để đừng đẩy Chúa ra khỏi địa vị ưu tiên nhất trong đời sống chúng ta.

4. Có người như mảnh đất tốt:

Người ấy tiếp nhận Lời Chúa theo bốn bước sau: giống như đất tốt, tâm trí mở ra, lúc nào anh cũng muốn học hỏi. Anh sẵn sàng nghe, anh không hề quá tự phụ hay quá bận rộn đến nỗi không thể lắng nghe. Nhiều người đáng lý đã tránh được nhiều truyện đau lòng, nếu chỉ cần ngừng lại để lắng nghe lời nói của một người bạn khôn ngoan hay tiếng phán của Chúa. Anh ta hiểu được, anh suy nghĩ chín chắn, biết giá trị điều này cho mình và sẵn sàng tiếp nhận nó. Anh chuyển điều mình nghe trở thành hành động, anh sinh ra bông trái tốt từ hạt giống tốt. Người nghe đích thực là người biết lắng nghe, hiểu được và vâng theo.

Ví dụ này trước hết nhắm vào người theo đạo, nhưng đồng thời cũng đề cập đến người giảng đạo. Nó không chỉ có ý nói đám đông đang lắng nghe, nhưng còn muốn nói cho nội bộ các môn đệ. Không cần phải khó khăn lắm mới thấy rằng trong lòng các môn đệ đôi khi có sự nản lòng. Chúa Giêsu đối với họ là tất cả, là người khôn ngoan nhất và là người kỳ diệu hơn hết. Tuy nhiên nói theo cách loài người, Ngài thành công rất ít. Cửa nhà hội đã đóng lại với Ngài, những nhà lãnh đạo chính thống giáo là những người chỉ trích Ngài cay nghiệt nhất và rõ ràng họ đang tìm cách thủ tiêu Ngài. Đúng! Những đám đông đã đến để nghe Ngài, nhưng có rất ít người thực sự được thay đổi. Có quá nhiều người đến để hưởng quyền năng chữa bệnh của Ngài, nhưng khi nhận được rồi thì họ bỏ đi và lãng quên. Có rất nhiều người đến với Chúa Giêsu chỉ vì những điều họ có thể nhận được từ Ngài. Các môn đệ đối diện với một tình trạng dường như là Chúa Giêsu không làm dậy lên điều gì hơn là sự thù ghét của các nhà lãnh đạo tôn giáo và đáp ứng yếu ớt của đám đông. Vì vậy, không nên ngạc nhiên nếu đôi khi có sự nản lòng và thất vọng trong các môn đệ. Thế thì, ví dụ này nói gì với những người truyền đạo nản lòng?

Bài học của ví dụ này rất rõ ràng: ấy là mùa gặt chắc chắn phải có. Đối với những nhà truyền giáo nản lòng thì bài học nằm ở cuối ẩn dụ, trong bức tranh mô tả hạt giống sinh sôi nảy nở thật phong phú. Một số hạt giống có thể rơi nhằm lối đi và bị chim chóc ăn mất. Một số có thể rơi nhằm đất cạn và không bao giờ có thể lớn lên được. Một số có thể rơi nhằm bụi gai và bị chèn ép đến chết. Dù vậy, mùa gặt phải đến, mùa gặt chắc chắn phải có. Không có một nông gia nào kỳ vọng mỗi hạt giống gieo xuống đều đơm bông kết hạt, ông biết quá rõ một số sẽ bị gió cuốn đi, một số rơi nhằm những chỗ không thể mọc

lên được, nhưng điều đó không thể ngăn cản việc gieo hạt của ông, cũng như không thể làm ông mất hy vọng về mùa gặt. Người làm ruộng gieo giống với niềm tin tưởng rằng dầu phải mất đi một số hạt giống nhưng mùa gặt chắc chắn sẽ đến. Vì vậy ví dụ này là một ví dụ khích lệ những người đi gieo giống đạo.

1. Khi một người ra đi gieo Lời Chúa, người ấy không biết rõ việc mình đang làm và kết quả của hạt giống đó sẽ ra thế nào. H.L. Gee thuật lại câu chuyện sau đây. Trong xóm đạo của ông, có một cụ già cô độc tên Tôma. Cụ thọ hơn bạn bè của cụ nên không còn ai biết cụ nữa. Khi cụ Tôma qua đời, ông Gee nghĩ rằng không ai đi đưa đám cụ nên ông quyết định đi để còn có người đưa cụ đến nơi an nghỉ cuối cùng. Không có ai đi đưa cả, hôm đó trời lại mưa dầm ướt lạnh. Khi quan tài đến nghĩa trang, có một quân nhân đứng ở cổng chờ, đó là một sĩ quan nhưng trên áo mưa không thấy quân hàm. Quan nhân đó đến bên huyệt dự lễ an táng. Xong lễ, ông ta tiến đến bên huyệt đưa tay lên chào theo nghi thức dành cho một vị vua. Rồi ông Gee và quân nhân đó ra về. Khi họ đang đi, gió thổi bật cái áo mưa của vị sĩ quan và ông Gee thấy quân hàm của ông ta, quân hàm thiếu tướng. Vị sĩ quan nói với ông Gee: "có lẽ ông ngạc nhiên không hiểu tôi làm gì ở đây. Nhiều năm trước đây cụ Tôma là giáo viên dạy giáo lý ở trường tôi. Tôi là một thằng bé ngỗ nghịch và là một thứ gai nhức nhối cho cụ. Cụ không hề biết cụ đã làm gì cho tôi nhưng cả đời tôi mang ơn cụ, và hôm nay tôi phải đến để nghiêng mình chào tiễn cụ lần cuối". Tôma không biết được mình đã làm, không một giáo sư hay nhà truyền giáo nào biết được. Công tác của chúng ta là gieo ra không chút nản lòng và phần còn lại hãy để cho Chúa.

2. Khi một người đi gieo giống, anh không thể và không được trông đợi có kết quả tức khắc. Trong thiên nhiên, sự tăng trưởng không bao giờ vội vã, phải mất một thời gian dài để hạt giống đơm bông kết quả. và có thể còn phải mất thời gian dài hơn nữa để hạt giống nảy mầm trong lòng người ta. Tuy nhiên Lời Chúa thường rơi vào lòng người ta trong thời niên thiếu, gìn giữ linh hồn họ khỏi sự chết. Chúng ta sống trong một thời đại mà người ta mưu tìm những thành quả tức thời. Nhưng trong việc gieo giống chúng ta phải kiên nhẫn và hy vọng, nhiều khi chúng ta phải mất nhiều năm mới thu hoạch được.

Từ Internet



CN 16 TN A**XIN THẦY GIẢI NGHĨA THÍ DỤ**

Mt 13, 24-13

Một em bé lúc 13 tuổi bị mọi người xua đuổi, vì em mắc bệnh phong cùi nên mất quyền sinh sống với cộng đoàn. Một nhà truyền giáo bật chột đi ngang qua nhìn thấy vậy, ông cảm thấy thật đau lòng nên vội vàng xuống xe bên vực cho em. Không những nhà truyền giáo này chỉ bên vực cho em bé bất hạnh. Mà còn đem em về trung tâm của mình để săn sóc.

Vừa khóc vừa cảm động, em hỏi nhà truyền giáo:

-Lại sao ông tốt với tôi như vậy?

Em bé gọi nhà truyền giáo bằng ông, vì đây là một linh mục Công giáo đang công tác mục vụ cho bệnh nhân ở làng bên cạnh.

-Lại sao ông tốt và lo lắng cho tôi như vậy?

Nhà truyền giáo trả lời:

-Bởi vì Thiên Chúa là Cha đã dựng nên tôi và dựng nên con.

Tất cả chúng ta được Thiên Chúa dựng nên giống hình ảnh của Ngài, và được Ngài yêu thương cách trọn vẹn, Ngài cũng muốn chúng ta yêu thương liên đới với nhau. Vì chính Ngài đã sai Con Một mình xuống trần gian là Đức Kitô để giúp cho mỗi người chúng ta sống xứng đáng với phẩm vị của mình là con cái Thiên Chúa. Vì thế, vâng lời Ngài dạy, cha săn sóc cho con. Và từ đó em bé 13 tuổi bị bệnh phong cùi này không những không quên được những cử chỉ của nhà truyền giáo, mà còn xin được làm đồ đệ của Chúa Giêsu và dùng những năm tháng còn lại của đời em để săn sóc cho các người phong cùi

khác nặng hơn em lại trung tâm người phong cùi của nhà truyền giáo.

Anh chị em thân mến!

"Vâng lời Ngài, cha xin săn sóc cho con. Vâng lời Chúa dạy, tôi phục vụ anh chị em". Đó là điều Thiên Chúa Cha qua hình ảnh người gieo giống trong Phúc âm hôm nay mong đợi nơi những đồ đệ của Chúa Giêsu Kitô, những kẻ đã lãnh hạt giống ân sủng và Lời Chúa trong cuộc đời của mình.

Câu chuyện về nhà truyền giáo vô danh và em bé phong cùi kia là một trong muôn vàn thí dụ cụ thể và cũng là một trong muôn vàn những sự kiện cụ thể để chứng minh rằng, qua bao thế hệ lời Chúa vẫn còn trở sinh những chứng nhân của tình yêu, những hoa trái tốt đẹp trong lịch sử nhân loại cũng như trong lịch sử của mỗi người. Phải chăng Lời Chúa không trở sinh bông trái là do chính con người là kẻ làm ngơ, thù ghét, muốn bóp chết hạt giống Lời Chúa trong tâm hồn của mình hay trong tâm hồn của anh chị em, chứ không phải Thiên Chúa ngưng không gieo giống, không ban xuống những ơn lành của Ngài, không phân phát Lời Ngài cho con người.

Thật thế, Thiên Chúa vẫn luôn tiếp tục thực hiện những công việc của Ngài để đổ tràn ân phúc và Lời Ngài xuống trên con người, nhưng chính con người từ chối không chấp nhận Ngài. Môi trường chúng ta sinh sống có thể còn nhiều thách thức, nhiều cám dỗ và nhiều trở ngại khác không cho Lời Chúa trở sinh hoa trái được. Nhưng nếu trong những môi trường như vậy mà đồ đệ của Chúa cương quyết dẫn thân sống Lời Ngài dạy, biến đổi cuộc sống của mình trước để trở nên thửa ruộng tốt cho Lời Chúa trở sinh hoa trái, thì chắc chắn môi trường chúng ta sống sẽ được biến đổi cách tốt đẹp.

Với sức mạnh của ân sủng Lời Chúa, người Kitô hữu có thể biến cánh đồng xã hội thành đồng ruộng tốt tươi đầy bông lúa chín vàng mang lại cơm ăn áo mặc và hạnh phúc ấm no cho con người, cho anh chị em xung quanh. Nhưng nếu Lời Chúa không được ăn rễ sâu vào trong tâm hồn của người Kitô hữu, có thể chính lúc đó họ đã làm cho những cánh đồng xã hội thành những đám ruộng hoang, cỏ tác mọc um tùm, bạo lực hận thù khắp nơi gây hoang mang và bất hạnh cho anh chị em.

Chúng ta là những người Kitô hữu đã lãnh nhận hạt giống Lời Chúa, cho nên mỗi người Kitô hữu chúng ta phải có trách nhiệm làm cho Lời Chúa được trở sinh hoa trái. Bởi vậy, xin đừng ngồi than, đừng trách xã hội lịch sử con người của mình, nhưng hãy biết lợi dụng mọi biến cố, mọi ân sủng của Lời Chúa để làm cho Lời Chúa trở sinh hoa trái tốt đẹp, biến đổi cuộc sống của mình, biến đổi cuộc sống của anh chị em và làm chứng cho tình thương của Chúa. Xin Chúa gìn giữ chúng ta trong tình thương và đức tin mà giờ đây chúng ta cùng nhau tuyên xưng qua kinh Tin Kính.

Từ Internet



CN 17 TN A**THIÊN CHÚA LUÔN TÔN TRỌNG TỰ DO CON NGƯỜI***Mt. 13, 24-43*

Một số người cứ thắc mắc: tại sao Chúa không quét sạch những phường tội lỗi và hung ác khỏi mặt đất này? Tại sao Thiên Chúa cứ để họ ung dung sống trong tội ác và tiếp tục gây ra chiến tranh, khủng bố, áp bức, bất công? Ai làm ác, ai gây rối, Chúa cứ việc quét sạch chúng đi là thế giới sẽ được hoà bình và mọi người sẽ được sống trong hạnh phúc. Đó chẳng phải là một giải pháp đơn giản để tái lập hoà bình ổn định cho thế giới đó sao?

Để trả lời cho vấn nạn đó, Chúa Giêsu kể dụ ngôn sau: "Nước Trời ví như chuyện người kia gieo giống tốt trong ruộng mình. Khi mọi người đang ngủ, thì kẻ thù của ông đến gieo thêm cỏ lùng vào giữa lúa, rồi đi mất. Khi lúa mọc lên và trở bông, thì cỏ lùng cũng xuất hiện. Đầy tớ mới đến thưa chủ nhà rằng: "Thưa ông, không phải ông đã gieo giống tốt trong ruộng ông sao? Thế thì cỏ lùng ở đâu mà ra vậy?" Ông đáp: "Kẻ thù đã làm đó!" Đầy tớ nói: "Vậy ông có muốn chúng tôi ra đi gom lại không?" Ông đáp: "Đừng, sợ rằng khi gom cỏ lùng, các anh làm bật luôn rễ lúa. Cứ để cả hai cùng lớn lên cho tới mùa gặt. Đến ngày mùa, tôi sẽ bảo thợ gặt: hãy gom cỏ lùng lại, bó thành bó mà đốt đi, còn lúa, thì hãy thu vào kho lẫm cho tôi."

Qua dụ ngôn trên, Chúa Giêsu tỏ cho chúng ta biết rằng kẻ nghịch của Thiên Chúa là ma quỷ tìm cách gieo mầm giống xấu vào lòng dạ con người và từ mầm giống xấu xa ấy, sự dữ lan tràn khắp thế gian. "Người kia gieo giống tốt trong ruộng

mình, nhưng khi mọi người đang ngủ thì kẻ thù của ông đến gieo thêm cỏ lùng vào giữa lúa." Cỏ lùng trong ruộng mọc lên lấn lướt lúa non thế nào thì mầm giống xấu do ma quỷ gieo vào lòng người cũng bùng lên cách đáng sợ như thế.

Như những người tôi tớ, sau khi thấy cỏ lùng mọc lên lấn át lúa non, đã nài xin chủ ruộng cho đi nhổ cỏ để bảo vệ lúa, nhiều người trong chúng ta cũng ước mong Thiên Chúa dùng quyền lực của mình để quét sạch phường gian ác khỏi thế giới này, để nhân loại được sống trong hoà bình an lạc.

Nhưng làm như thế là 'khủng bố' kẻ gian ác, là tước đoạt tự do con người. Thiên Chúa nhân lành và cao cả nên Người không hề 'khủng bố' ai và Người cũng không bao giờ tước đoạt tự do mà Người đã thông ban cho loài người, vì nếu Thiên Chúa tước đoạt tự do con người, thì Người sẽ biến họ thành robot hoặc thành thú vật là loài không có tự do.

Con vật không có tự do để lựa chọn điều tốt hay tránh điều xấu, chúng chỉ thực hiện mệnh lệnh của bản năng và hoàn toàn bị bản năng khống chế.

Nơi con người, dù bản năng cũng mãnh liệt không khác chi nơi con vật, nhưng con người có thể dùng tự do của mình để khước từ những mệnh lệnh của bản năng, sống vượt lên bản năng cũng như những lời cuốn dê hèn. Con người có thể tuyệt thực bên cạnh mâm cỗ thịnh soạn được dọn ra cho mình, nhưng thú vật không thể làm được điều đó vì bản năng sinh tồn đòi buộc chúng phải ăn khi đói.

Con người có thể tuyệt dục dù có thừa cơ hội để thực hiện bản năng truyền sinh; nhưng nơi con vật, bản năng truyền sinh hoàn toàn chế ngự chúng.

Khi con người biết dùng tự do của mình để chế ngự bản năng, làm chủ bản thân và thực hành điều thiện, thì con người trở nên cao cả và đáng kính. Nhưng khi con người để cho bản năng lấn lướt tự do, cam thân làm nô lệ cho bản năng hư hèn hoặc dùng tự do để chọn làm điều xấu, con người đánh mất phẩm giá cao cả của mình.

Nếu con người bị tước đoạt tự do, con người chẳng hơn gì người máy; người máy chỉ biết làm theo những gì mà nhà chế tạo đã cài đặt vào bộ nhớ của nó. Nếu con người không có tự do, con người chẳng hơn gì thú vật; thú vật chỉ biết hành động theo bản năng, theo thú tính mà chẳng có tự do để chọn làm điều tốt. Vì thế, Thiên Chúa không bao giờ tước đoạt tự do con người cho dù con người dùng tự do của mình để gây ra điều ác đối với đồng loại cũng như để phỉ báng Thiên Chúa là Đấng tạo dựng và thông ban tự do cho mình.

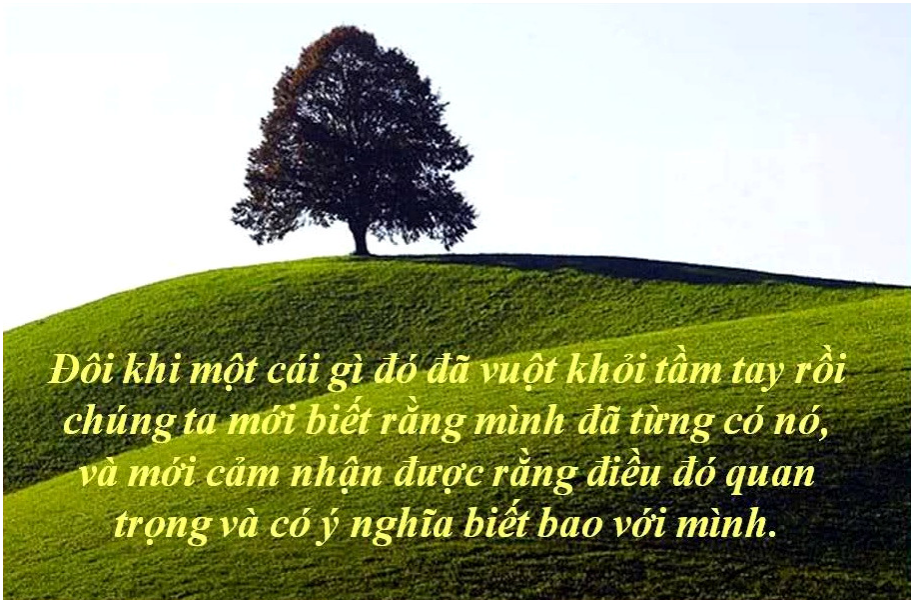
Nhưng nói thế không có nghĩa là Thiên Chúa làm ngơ để mặc loài người đi vào con đường lầm lạc. Thực ra, Người luôn dùng Tin Mừng và giáo huấn để soi sáng, để cảm hoá, để cảnh tỉnh con người và Người luôn kiên nhẫn, rất kiên nhẫn chờ đợi họ hồi tâm quay lại đường lành: "Cứ để cả hai cùng lớn lên cho tới mùa gặt. Đến ngày mùa, tôi sẽ bảo thợ gặt: hãy gom cỏ lùn lại, bó thành bó mà đốt đi, còn lúa, thì hãy thu vào kho lẫm cho tôi."

Lạy Chúa, Chúa đã ban cho chúng con tự do vì chỉ khi có tự do, chúng con mới thật sự là người, mới xứng đáng là hình ảnh của Chúa.

Chúa cũng không bao giờ tước đoạt tự do mà Chúa đã thông ban cho chúng con vì không muốn chúng con sống như người máy hay như thú vật.

Xin cho chúng con biết sử dụng tự do của mình mà tránh đừng làm lành để nhờ đó, chúng con làm cho mình trở thành người thật sự tự do, có phẩm chất cao đẹp và thánh thiện.

Lm. Ignatiô Trần Ngà



CN 18 TN A
CHÚA BIỂN ĐỔI VÀ BIẾN ĐỔI ĐỂ THEO CHÚA
Mt 17,1-9

Thiên Chúa chọn mỗi người, mỗi dân tộc mỗi cách; Thiên Chúa gọi mỗi người mỗi dân tộc mỗi cách cách tùy theo Thánh ý của Ngài. Ngài gọi, Ngài chọn để cho cho người ấy, dân tộc ấy trở thành con cái, trở thành dân riêng để thừa hưởng sản nghiệp của Ngài.

Hôm nay, qua sách Sáng Thế, chúng ta được nghe trình thuật Thiên Chúa đã chọn và gọi Áp-ram. Quả thật là một lối chọn, lối gọi sốc vì lẽ Thiên Chúa bảo Áp-ram lên đường đi theo lời Chúa chỉ vẽ. Sốc vì lẽ đang sống nơi quê cha đất tổ an bình nhưng giờ phải ra đi. Đứng trước lời mời gọi ấy Áp-ram cũng hết sức đắn đo vì không biết rằng mình đi như vậy không biết cuộc đời, tương lai mình sẽ đi về đâu. Tin vào lời Chúa, Áp-ram đã lên đường. Thiên Chúa hứa sẽ chúc phúc cho những ai chúc phúc cho Áp-ram và nguyên rửa những ai nguyên rửa Áp-ram.

Nếu chúng ta tiếp tục đọc lại lịch sử Israel và đọc lại cuộc đời của Áp-ram thì thử thách lên đường đi đến xứ sở khác chỉ là một trong những muôn vàn thử thách của Thiên Chúa thôi. Chắc chúng ta không thể nào quên được thử thách cay nghiệt nhất trong cuộc đời Áp-ram đó là việc sát tế đứa con trai duy nhất, đứa con trai đầu lòng mà ông bà có trong khi tuổi già hết sức mong manh khi có con. Thế nhưng, vẫn một niềm tin thác vào Thiên Chúa, Áp-ram đã hiến tế luôn cục cứng I-sa-ác. Sau thử thách ấy, Thiên Chúa đã đổi tên ông thành Áp-ra-ham và cho ông luôn cả một cái tên là "cha của những kẻ tin".

Thế đấy ! Áp-ra-ham đã xác tín và đã tin vào Thiên Chúa. Áp-ra-ham lên đường và lên đường dẫu rằng không biết mình đi đâu và đời mình sẽ ra sao.

Khi Áp-ra-ham tin theo Chúa, đi theo Chúa thì cuộc đời của ông hoàn toàn thay đổi. Ông không còn sống cho mình nữa nhưng ông sống cho Thiên Chúa, trong Thiên Chúa và với Thiên Chúa.

Ngày hôm nay, qua trình thuật của Matthêu, chúng ta cũng được thấy được sự biến đổi, được thay đổi khi bước theo Chúa. Các môn đệ, chẳng ai biết Chúa Giêsu là ai cả, chỉ là những ngư phủ hết sức bình thường, đang vá lưới bên bờ biển và sau khi nghe tiếng gọi của Chúa các ông đã bỏ cha mẹ, vợ con và đi theo Chúa. Thật ra mà nói, quyết định của các ông là quyết định liều. Cuộc sống đang ấm êm bên cha, bên mẹ, bên gia đình, bên vợ bên con bỗng dừng đi theo cái con người mà ngay cả "chim có hang - chồn có tổ" còn Con Người không có chỗ tựa đầu. Bắp bệnh chưa từng có, mộng lung hết sức tưởng tượng.

Quen nhau, ở với nhau một thời gian và rồi hôm nay Chúa Giêsu "mời" bốn môn đệ thân tín đi theo Ngài. Hôm nay không phải lang thang đây đó ở bờ biển này, đồng bằng kia mà hôm nay lại đi lên núi. Bảo đi thì đi chứ có biết gì đâu vì đi theo Thầy là lẽ hết sức bình thường. Thế nhưng, hôm nay lại là một ngày hết sức đặc biệt. Như Matthêu thuật lại, chúng ta thấy hôm nay Chúa Giêsu cho các môn đệ thân tín thấy vinh quang của Ngài, Chúa Giêsu tỏ mình cho các môn đệ thấy về mình: "Sáu ngày sau, Đức Giê-su đem các ông Phê-rô, Gia-cô-bê và

Gio-an là em ông Gia-cô-bê đi theo mình. Người đưa các ông đi riêng ra một chỗ, tới một ngọn núi cao. Rồi Người biến đổi hình dạng trước mặt các ông. Dung nhan Người chói lọi như mặt trời, và y phục Người trở nên trắng tinh như ánh sáng. Và bỗng các ông thấy ông Mô-sê và ông Ê-li-a hiện ra đàm đạo với Người. Bấy giờ ông Phê-rô thưa với Đức Giê-su rằng: "Lạy Ngài, chúng con ở đây, thật là hay! Nếu Ngài muốn, con xin dựng tại đây ba cái lều, một cho Ngài, một cho ông Mô-sê, và một cho ông Ê-li-a." Ông còn đang nói, chợt có đám mây sáng ngời bao phủ các ông, và có tiếng từ đám mây phán rằng: "Đây là Con yêu dấu của Ta, Ta hài lòng về Người. Các người hãy vâng nghe lời Người!"

Thật kinh khủng ! Mọi ngày thì thầy Giêsu của mình hết sức bình thường nhưng hôm nay dung mạo bỗng khác, y phục khác và có cả Mô-sê và Ê-li-a hiện ra để đàm đạo nữa. Một cảnh tượng không thể tưởng tượng được và trong cái vinh quang ấy Phê-rô đã nhanh nhẩu nói với Chúa Giêsu để ông dựng lều cho Thầy mình ở đây để ông cùng các môn đệ chiêm ngưỡng cái vinh quang tuyệt vời này.

Sau biến cố hết sức đặc biệt này, Thầy và trò xuống núi, trở về với cái đời thường loan báo Tin Mừng. Chúa Giêsu hé lộ cho các môn đệ thấy về con người thật của mình, hé cho các môn đệ thấy vinh quang thật của mình.

Trong hành trình theo Chúa, trong hành trình loan báo Tin mừng, vốn dĩ mang trong mình là phận người mỏng dòn yếu đuối, ắt hẳn các môn đệ cũng ngã lên té xuống vì đức tin mỏng dòn non yếu. Thế nhưng, được ở gần Chúa Giêsu, được ở

bên Chúa Giêsu và đặc biệt qua Thánh Thể và qua Phục Sinh các môn đệ ở trong Chúa Giêsu nữa. Ở bên, ở trong để rồi cuộc đời của các môn đệ khác với những người không tin. Cuộc đời các môn đệ khác với những người không tin. Dù gặp khó khăn, dù gặp thử thách nhưng các môn đệ đã lấp lánh, đã chiếu sáng cuộc đời của các Ngài ở giữa vòm trời đen tối như Thánh Phaolô mời gọi "Anh em hãy chiếu sáng như những vì sao giữa thế gian".

Chiếu sáng giữa thế gian như Phaolô mời gọi không phải là tấm xăng vào người để đốt cho người sáng lên để mọi người được thấy ! Chiếu sáng giữa thế gian không phải là mua dầu, mua đèn gắn vào trong người để mình tỏa sáng cho thế gian. Chiếu sáng giữa thế gian có nghĩa là chiếu tỏa ánh sáng của Chúa Giêsu, ánh sáng của Tin mừng ở giữa cuộc đời này.

Ánh sáng mà Chúa Giêsu muốn, mà Thánh Phaolô mời gọi còn phảng phất trong I-sa-i-a chương 58. Chúng ta đọc I-sa-i-a chương 58 sẽ gặp tâm tình như thế này:

Cách ăn chay mà Ta ưa thích chẳng phải là thế này sao:
 mở xiềng xích bạo tàn, tháo gông cùm trói buộc,
 trả tự do cho người bị áp bức, đập tan mọi gông cùm?
 Chẳng phải là chia cơm cho người đói,
 rước vào nhà những người nghèo không nơi trú ngụ;
 thấy ai mình trần thì cho áo che thân,
 không ngoảnh mặt làm ngơ trước người anh em cốt nhục?
 Bấy giờ ánh sáng người sẽ bừng lên như rạng đông,
 vết thương người sẽ mau lành.
 Đức công chính người sẽ mở đường phía trước,

vinh quang Đức Chúa bao bọc phía sau người.
 Bây giờ, người kêu lên, Đức Chúa sẽ nhận lời,
 người cầu cứu, Người liền đáp lại: "Có Ta đây! "
 Nếu người loại khỏi nơi người ở
 gông cùm, cử chỉ đe dọa và lời nói hại người,
 nếu người nhường miếng ăn cho kẻ đói,
 làm thoả lòng người bị hạ nhục,
 thì ánh sáng người sẽ chiếu toả trong bóng tối,
 và tối tăm của người chẳng khác nào chính ngọ. (Is 58, 6-10)

Thế đấy! Những lời mời trên đây của I-sa-i-a cho chúng ta biết thế nào là ánh sáng của những ai mang trong mình danh Kitô hữu.

Chúng ta đang sống trong mùa Chay Thánh, I-sa-i-a vừa nhắc cho chúng ta cách ăn chay mà Thiên Chúa ưa thích, mà Thiên Chúa mời gọi: rước vào nhà những người nghèo không nơi trú ngụ; thấy ai mình trần thì cho áo che thân, không ngoảnh mặt làm ngơ trước người anh em cốt nhục? Bây giờ ánh sáng người sẽ bùng lên như rạng đông...

Xin cho chúng ta biết bắt chước như Áp-ra-ham biến đổi cuộc đời khi bước theo Chúa, xin cho chúng ta cũng biết bắt chước như các môn đệ cũng biến đổi con người hèn kém của mình để bước theo Chúa.

Anmai



Tổng Quan Và Nhận Định Về Tông Huấn Amoris Laetitia (Niềm Vui Của Tình Yêu)

Lm. Giuse Phan Tấn Thành, OP

Tông huấn **Amoris Laetitia** được ký vào ngày 19-03-2016, lễ thánh Giuse, giáp ba năm Đức Thánh Cha Phanxicô nhận chức mục tử của Giáo Hội, và được phát hành qua cuộc họp báo được tổ chức vào ngày 08-04-2016. Các cơ quan truyền thông đã loan tin và phổ biến bản tóm lược vắn tắt do chính văn phòng thư ký Thượng Hội Đồng đã soạn. Trên thực tế, người ta chỉ chú trọng những đoạn giật gân và bỏ qua nhiều đoạn ý nghĩa. Bài viết này muốn giới thiệu Tông huấn với cái nhìn tổng quan, nhằm cho thấy sự phong phú của nó, và được chia gồm 3 phần: 1/. Nhận xét từ bên ngoài; 2/. Nội dung; 3/. Vài ghi nhận.

I. NHẬN XÉT TỪ BÊN NGOÀI

Nếu được mời đi tham quan một ngôi nhà mới xây, chắc hẳn trước khi vào nhà, chúng ta sẽ dừng lại để có cái nhìn tổng thể cũng như khung cảnh của nó. Chúng ta cũng làm như vậy đối với văn kiện này, nhìn sơ qua: 1/. Tên gọi; 2/. Bố cục; 3/. Những nguồn mạch.

A. Tựa đề

Liên quan đến tựa đề, nên ghi nhận hai điều:

1/. *Amoris Laetitia* được dịch sang các ngôn ngữ khác là “niềm vui” (la joie, the joy, la gioia, la alegria) của tình yêu; nhưng trong nguyên bản Latin, “*Laetitia*” thì khác với tựa đề của Tông huấn trước đây (*Evangelii*) *Gaudium* cũng là “niềm vui”. Trong năm phụng vụ, có hai Chúa Nhật “Vui mừng” (chủ tế có thể mặc phẩm phục màu hồng) nhưng mang tên khác nhau: Chúa Nhật III mùa Vọng được đặt tên là “*Gaudete*”, còn Chúa Nhật IV mùa Chay là “*Laetare*”. Phải chăng tiếng Latin phong phú về niềm vui hơn các ngôn ngữ khác? Đó là nói đến các ngôn ngữ châu Âu, chứ tiếng Việt thì dồi dào lắm: vui vẻ, vui tươi, vui mừng, hân hoan, hoan hỉ, hoan lạc, v.v...

2/. Chủ đề của văn kiện không phải là “Hôn Nhân và Gia Đình”, nhưng là “Về tình yêu trong gia đình”. Điểm nhấn là “tình yêu” (*amor*)! Tình yêu nào? Ở đây, danh từ “*amor*” bao hàm cả “*caritas*”/“*agape*”, theo nghĩa được thánh Phaolô phân tích ở Chương 13 của Thư thứ nhất gửi Corintô (được Tông huấn chú giải trong chương Bốn). Tuy nhiên, trong đời sống gia đình, “tình yêu” không chỉ có chiều kích siêu nhiên mà thôi, nhưng còn có tình cảm, giác quan nữa. Dù sao, dưới khía cạnh kỹ thuật, bởi vì từ “gia đình” được lặp lại nhiều lần (428 lần trong bản tiếng Italia); “hôn nhân” (189 lần). Mặt khác, có nhiều từ được dùng nhiều lần: “Thiên Chúa” (205 lần); “tình yêu” (377 lần); “Đức Giêsu” (67 lần); “Giáo Hội” (151 lần); “Đức tin” (102 lần). Ngoài ra, tên gọi của chính Tông huấn này, *Amoris Laetitia*, được viết tắt là “AL”.

B. Bố cục

Văn kiện gồm 325 số (khá dài, so với Tông huấn Evangelii Gaudium gồm 288 số; Tông huấn về gia đình Familiaris Consortio của Thánh Gioan Phaolô II chỉ có 86 số). Xem ra, Đức Giáo Hoàng Phanxicô giảng thì ngắn, nhưng viết thì dài (trái với vị tiền nhiệm là Đức Giáo Hoàng Benedict XVI)! Ngay từ nhập đề, tác giả yêu cầu hãy đọc thông thả, chứ đừng hấp tấp (AL, số 7). Nội dung được phân phối không đều đặn trong 9 chương. Sau Nhập đề (7 số), văn kiện đi thẳng vào các chương, chứ không xuyên qua các phần, và không có Kết luận (chỉ có một kinh nguyện kết thúc).

- 1/. Dưới ánh sáng của Lời Chúa (8-30): 22 số.
- 2/. Thực tại và những thách đố của các gia đình (31-57): 26 số.
- 3/. Cái nhìn hướng lên Đức Giêsu: ơn gọi của gia đình (58-88): 30 số.
- 4/. Tình yêu trong hôn nhân (89-164): 75 số. Đây là chương dài nhất.
- 5/. Tình yêu trở nên phong phú (165-198): 33 số.
- 6/. Vài viễn tượng mục vụ (199-258): 59 số.
- 7/. củng cố việc giáo dục con cái (259-290): 31 số.
- 8/. Đồng hành, phân định và hòa nhập (291-312): 21 số.
- 9/. Linh đạo hôn nhân và gia đình (313-325): 12 số. Chương này ngắn nhất, kết thúc với một kinh nguyện.

Vậy có một thứ tự luận lý nào giữa các chương không? Thiết tưởng có thể vạch ra thứ tự như sau:

Văn kiện mở đầu bằng Lời Chúa (Chương 1), soi sáng mọi thực tại của con người. Những Chương kế tiếp dựa theo thứ tự: “Xem – Xét – Làm” (Thứ tự này đã được áp dụng trong bản tường trình kết thúc Thượng Hội Đồng Giám Mục năm 2015).

- **Xem:** Thực trạng hôn nhân và gia đình hôm nay (Chương 2).
- **Xét:** Đạo lý của Giáo Hội về hôn nhân, Tình yêu, Sinh sản (Chương 3-5; Lẽ ra Chương 1 nên để ở đây).
- **Làm:** Mục vụ hôn nhân (Chương 6), qua các giai đoạn (chuẩn bị kết hôn; những năm đầu tiên; những khó khăn; già nua bệnh tật). Giáo dục con cái (Chương 7). Những trường hợp rối ren (Chương 8). Linh đạo (Chương 9).

Các cơ quan truyền thông chỉ chú trọng đến Chương 8 (cách riêng là các số 296-300)! Thật là đáng tiếc, bởi vì đó không phải là trọng tâm! Dù sao, nếu có thời giờ thì hãy thông thả nghiền ngẫm toàn thể văn kiện (tôi đã tải từ internet của Vatican xuống máy vi tính, đếm được 89 trang khổ A4, cộng thêm các endnotes là 107 trang), tuy không cấm lựa chọn (như chính tác giả đã gợi ý ở số 7): các đôi hôn nhân có thể chọn Chương 4 và Chương 5; những người làm mục vụ nên chú trọng đến Chương 6; và Chương 8 cần được các mục tử lưu ý.

C. Nguồn mạch

Trước khi đặt chân vào nhà, chúng ta hãy đặt câu hỏi cho ông kỹ sư: vật liệu xây dựng mua ở đâu vậy? Văn kiện này có đến 391 chú thích ở cuối (không kể những trưng dẫn Kinh Thánh)

mang những nguồn khác nhau. Chúng ta có thể xếp đặt các nguồn mạch theo từng nhóm như sau:

1/. Một đặc trưng của Đức Thánh Cha Phanxicô là tính tập đoàn Giám mục (*collegialità, sinodalità*). Tông huấn trưng dẫn hai bản văn đúc kết hai khóa họp Thượng Hội Đồng Giám Mục năm 2014 (*Relatio synodi*, 52 lần) và năm 2015 (*Relatio finalis*, 84 lần);[1] thêm vào đó là các văn kiện của các Hội Đồng Giám Mục: CELAM, Mexico, Kenya, Australia, Colombia, Italia, Hàn Quốc, Tây Ban Nha, Chile.

2/. Các vị Giáo Hoàng tiền nhiệm: Piô XI, “*Casti connubii*”; Piô XII, “*Mystici Corporis Christi*”; Phaolô VI, “*Humanae vitae*” (2 lần + 4 lần được trưng dẫn trong những văn kiện khác); Thánh Gioan Phaolô II, “*Huấn giáo về tình yêu*” (23 lần) và “*Familiaris Consortio*” (21 lần + 6 lần ở văn kiện khác); Benedict XVI, “*Deus Caritas Est*” (9 lần + 1 lần ở văn kiện khác); Phanxicô, “*Evangelii Gaudium*” (16 lần + 1 lần ở văn kiện khác) và “*Huấn giáo về gia đình*” (50 lần).

3/. Công Đồng Vatican II (22 lần + 6 lần ở văn kiện khác); Sách Giáo Lý Hội Thánh Công Giáo (13 lần + 2 lần ở văn kiện khác).

4/. Các Giáo phụ: Thánh Lê Cả; Thánh Augustin.

5/. Các nhà thần học Trung cổ và Cận đại: Thánh Tôma Aquinô (19 lần);[2] Thánh Đaminh (1 lần ở số 258 khi nói về cái chết); Alexander Hales; Thánh Inhaxio Loyola (3 lần); Thánh Roberto Bellarmino; Thánh Gioan Thánh giá.

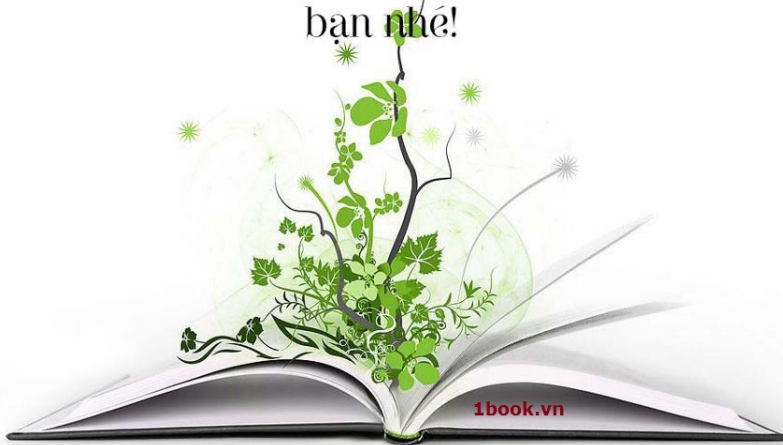
6/. Các văn sĩ Hiện đại: Joseph Pieper, Antonin Sertillanges O.P., Gabriel Marcel, Erich Fromm, Thánh Teresa Lisieux, Dietrich Bonhoeffer, Jorge Luis Borges, Octavio Paz, Mario Benedetti, Martin Luther King.

Bây giờ chúng ta có thể bước vào nhà được rồi.

II. Nội dung...

(còn tiếp)

Cuộc sống cũng như một cuốn sách.
Khi gặp chuyện buồn hãy tự mình bước
sang một trang mới chứ đừng gập sách lại
bạn nhé!





Từ “đạo hiếu ” đến “đạo Kitô”

Con sống ở một họ đạo miền quê. Con đã nhiều lần đi đám tang, đám cưới, của người anh em ngoài công giáo. Con cảm nhận được phần nào hai chữ “đạo hiếu” của người miền quê sông nước vùng đồng bằng sông Cửu Long này. Con xin được chia sẻ một vài tâm tình mà con đã đoán nhận được từ những con người ở đây.

Con một ông cụ đã hơn 80 tuổi trở lại đạo. ông không thể đến nhà thờ được vì đau yếu, nên con đến trao Mình Thánh Chúa cho ông mỗi tháng một lần. Các con của ông đón tiếp con theo nghĩa xã giao bình thường, không có gì thân thiện lắm.

Rồi ông cụ bệnh nặng, ông bị hôn mê sâu. Gia đình không còn hy vọng gì, nên đã đưa ông về từ bệnh viện. Nhận được tin này, con chạy đến ngay. Sau khi đã xúc dầu xong, con cảm nhận được sự bất lực của gia đình ông. Họ chỉ ngồi chờ cho đến giờ ông ra đi. Con đã thuyết phục gia đình là: “tiếp tục đưa ông đi đến một bệnh khác, còn nước còn tát”. Và rồi con đã thuê xe cấp cứu đưa ông đi bệnh viện. Tại đây, ông đã tỉnh lại và kéo dài sự sống thêm mấy ngày.

Tuy ông không còn ở thế gian để sống với con cháu của ông. Nhưng trong những ngày ấy, con cháu gọi điện cho con liên tục, đến gặp con để bàn chuyện gia đình như một người thân trong nhà.

Trong nghi thức làm phép xác cho ông tại tư gia của ông. Hôm ấy, có đông đủ các con cháu của ông, con đã ngỏ lời xin lỗi

ông cùng các con của ông là: “cách đây một năm, vào ngày mừng ba tết, ông mời tôi đến ăn cơm với ông và các con cháu của ông. Ông ao ước dịp này có đầy đủ các thành viên trong gia đình để giới thiệu với tôi. Vậy mà tôi đã từ chối. Tôi hẹn năm sau tôi sẽ đến, và đã không còn cái mừng ba tết tiếp theo nữa. Thành thật xin lỗi ông”.

Ngày hôm ấy, con cũng hứa: “Dù không đến đây để đem Mình Thánh Chúa cho ông nữa, nhưng tôi sẽ đến thăm các anh chị khi này khi khác”. Con đã kêu gọi anh chị em giáo dân trong họ đạo đến đọc kinh cho ông suốt một tuần sau đó và năng đến thăm viếng, an ủi họ. Không lâu sau đó, có hai người và hai đứa cháu của ông xin đi học giáo lý và giữ đạo.

Đạo hiếu xưa nay ở đâu cũng có dân tộc nào cũng sống điều cao cả này. Thế nhưng những người dân quê ở họ đạo của con, họ ít nói nhưng rất nặng tình. Đến với những người bên lương vào những dịp gia đình họ có hũu sự là một việc không thể bỏ qua trong sứ mạng truyền giáo của giáo hội.

Hơn thế nữa, đã có nhiều người lương dân ở miền quê nghĩ rằng: đạo chúng ta không có thờ cha kính mẹ, không có tổ tiên ông bà... ở họ đạo của con còn nhiều gia đình mà chỉ có một người giữ đạo. Dịp vui buồn của gia đình họ là dịp để những người bên lương họ quan sát cũng như tìm hiểu chúng ta. Khi con ngồi nói chuyện với họ, ăn uống với họ, họ nói: “Mấy ông sư tụng kinh dài quá. Mai mốt cha mẹ con mất, con rước cha đến tụng nghe. Cha tụng ngắn hơn, con khoái”. Con trả lời: “Tôi sẵn sàng”.

Đáp lại lời mời gọi của giáo hội « đến với muôn dân”. Con nghĩ rằng giáo hội sẽ đem nhiều con cái Chúa trở về với đoàn chiên của Người, nếu như mỗi thành phần dân Chúa có thao

thức cho sứ mạng truyền giáo của mình. Ở đâu cũng có người bên lương, ở đâu cũng có chuyện vui buồn nơi các gia đình, ước mong sao cho mọi nơi và mọi người luôn tìm gặp được sự sẻ chia tình thương và hy vọng từ những người kitô hữu của chúng ta.

Lm. Giacôbê Mẫn





Tất Cả Vì Yêu Thương !

Con người là thụ tạo duy nhất được Thiên Chúa ban cho có tự do. Tự do là khả năng lựa chọn và quyết định về một hành vi nào đó của con người. Tự do đem lại giá trị luân lý cho các hành vi tốt xấu của con người. Mỗi người phải chịu trách nhiệm về những gì mình đã làm một cách có ý thức và tự do (x. *Sách Giáo lý Thêng Sức của Giáo phận Vĩnh Long*)

Sở dĩ, Thiên Chúa ban cho con người có tự do vì yêu thương. Người không nhìn con người như là “robot” thông minh. Vì ngoài khả năng tự do, Thiên Chúa còn ban cho con người có khả năng lý trí và ý chí.

Nhờ khả năng lý trí, con người có thể phân biệt được đúng hay sai, tốt hay xấu, nên làm hay không nên làm. Khi nhận biết được những điều đó con người sẽ dùng khả năng ý chí để đạt được những gì mình muốn.

Những khi con người muốn và chọn lựa điều tốt điều thiện thì con người có tự do đích thực. Ngược lại, con người sẽ trở thành nô lệ cho những tính hư tật xấu. Và khi ấy con người phải chịu trách nhiệm về những gì mình muốn và chọn lựa.

Thiên Chúa luôn tôn trọng tự do của con người. Người tôn trọng Đavít, tôn trọng Đức Maria, tôn trọng Dacaria cũng như tôn trọng Giuđa Iscariô... Mỗi người đều được chọn sự đáp trả của mình.

Trong đời sống hôn nhân, yếu tố quan trọng để quyết định sự bền vững cũng chính là sự tự do. Các bạn trẻ được hoàn toàn tự do chọn bạn đời cho mình. Đồng thời, khi sống với nhau thì cũng được quyền chọn lựa số con cái mình sinh ra theo đúng ý Chúa và Hội thánh.

Con cái là quà tặng Thiên Chúa ban cho những ai sống đời hôn nhân chứ không như một số người nhìn tiêu cực “con là nợ...”.

Sinh con sẽ có trách nhiệm với con đó là bổn phận của bậc cha mẹ. Trách nhiệm nuôi dưỡng và giáo dục con cái nên người tốt để giúp ích cho bản thân đưa con cũng như cho gia đình và xã hội.

Thiên Chúa để cho con người tự do vì yêu thương. Người tín hữu Công giáo khi cử hành Bí tích Hôn phối thề hứa sống yêu thương nhau suốt đời cũng vì yêu thương. Vậy ước mong những tín hữu chuẩn bị và đang sống đời hôn nhân biết ý thức trách nhiệm của mình với con cái.

Lm. Micae Nguyễn Hà Thiện Tâm

